

THU VỀ GIỮA MÙA XUÂN



PA CHIN

Nguyễn Vạn Lý phỏng dịch

Thu Về Giữa Mùa Xuân

Pa Chin

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Thu Về Giữa Mùa Xuân](#)

[Tác Giả và Tác Phẩm](#)

[Một](#)

[Hai](#)

[Ba](#)

[Bốn](#)

[Năm](#)

[Sáu](#)

[Bảy](#)

Tác Giả và Tác Phẩm

Pa Chin là một nhà văn lớn của Trung Hoa. Ông tên thực là Lý Nghiêu Đường, tự Phế Cam, sinh tại Thành Đô, tỉnh Tứ Xuyên năm 1905, trong một gia đình đại địa chủ. Trong cuộc Cách mạng Văn hóa, ông bị tước đoạt quyền công dân, và phải đi cải tạo vì tội đã viết 14 “tác phẩm độc hại”, trong đó có cuốn *Thu Về Giữa Mùa Xuân*, một truyện đả kích tục lệ hôn nhân cưỡng bách do cha mẹ quyết định tại Trung Hoa. Truyện này đã được dịch ra nhiều thứ tiếng.

Thu Về Giữa Mùa Xuân không phải là chuyện tưởng tượng, mà chính là sự kết hợp của nhiều trường hợp mà tác giả đã chứng kiến. Vào mùa xuân 1932 tại Phúc Kiến, ông đến thăm một cô gái trẻ đẹp con nhà giàu, mắc bệnh loạn trí vì bị ông bố bắt phải kết hôn với một người mà cô không yêu. Khi tới nơi, ông thấy cô gái nằm im lặng trên một chiếc giường sang trọng. Cô gái cố gắng ngồi dậy, mỉm cười một cách rất yếu ớt. Cô ta không nói được gì ngoài hai tiếng “Cảm ơn.” Pa Chin an ủi cô gái vài câu, rồi đứng dậy cáo từ. Cô gái vẫn chỉ im lặng mỉm cười, nhưng hai dòng lệ đã ứa ra từ mắt cô. Cô gái tội nghiệp ấy cứ nằm im lặng như thế được vài năm thì chết.

Một lần khác Pa Chin đi thuyền tới đảo Áo Môn và dừng lại trên hòn đảo thơ mộng này một thời gian, tại đây ông thích đi thuyền tam bản ra biển về ban đêm và hưởng cái thú nằm ngửa đếm sao trên trời. Chính tại đây ông gặp một cô gái khác cũng bị gia đình cưỡng bách phải kết hôn. Cô gái này họ Ngô, và là một nữ sinh trung học. Cô gái rất hồn nhiên và khá đẹp, và yêu một giáo sư Anh văn trẻ tuổi tại trường tên là Quốc. Nhưng gia đình đã chọn chồng cho cô ta là một địa chủ giàu có, và đồng thời đứng trong ban giám đốc của trường. Giáo sư Quốc bị đuổi khỏi trường và gia đình cô gái tiến hành cuộc hôn lễ. Một ngày trước hôn lễ, cô gái chạy đến tìm người yêu lúc đó đang thất nghiệp. Cô gái sẵn sàng sống chết với người tình, dù phải khổ cực, dù phải đi tới chân trời góc biển cũng không bao giờ hối tiếc. Nhưng giáo sư Quốc không phải là một người can đảm và cũng không muốn cô gái phải chịu khổ cực vì mình. Ông ta từ chối lời yêu cầu của người yêu. Ông khuyên người yêu trở về với gia đình, và cuộc hôn nhân đang chờ đợi cô ta. Cô gái họ Ngô không van xin người tình nữa. Cô lặng lẽ chọn cái chết thay thế cho một cuộc hôn nhân không tình yêu.

Giáo sư Quốc rời bỏ Phúc Kiến và tìm được một chân giáo sư tại Vũ Hán. Tại đây rắc rối lại xảy ra vì Quốc và một nữ sinh họ Từ yêu nhau, mặc dù cô gái họ Từ đã được hứa hôn với em trai của ông hiệu trưởng đang du học ngoại quốc. Khi viên hiệu trưởng biết được mối tình của hai người, ông ta liền báo cho thân phụ cô gái biết. Thân phụ cô gái nhốt cô vào một căn phòng, cho cô một sợi giây thừng và một con dao. Cô gái được lựa chọn hoặc phải tự tử hoặc không được liên lạc với giáo sư Quốc nữa. Cô gái rất bướng bỉnh không nhượng bộ ông bố, không tự tử và cũng không chịu từ bỏ người yêu. Ông bố cũng cương quyết đẩy con gái phải có một lựa chọn dứt khoát.

Tới một giai đoạn gay cấn nhất thì mẹ và anh cô gái can thiệp, giúp cô gái trốn khỏi nhà. Cô gái mua vé tàu thủy đi Nam Kinh, định đến tá túc tại nhà một người bà con. Giáo sư Quốc đi tiễn cô gái, nhưng cuối cùng đi theo cô gái tới Nam Kinh. Giáo sư Quốc có một người bạn họ Trần tại Nam Kinh, và được họ Trần khuyến khích hai người phải lấy nhau, và cho hai người mượn phòng để làm đám cưới. Cuối cùng tự do hôn nhân đã chiến thắng. (Quốc và cô gái họ Từ sinh được hai con gái, sống một cuộc đời tương đối hạnh phúc, cho đến lúc cuộc Cách mạng Văn hóa xảy ra thì Quốc bị đi đày và chết trong trại cải tạo, vì không chịu được khổ cực.)

Từ ba chuyện có thực trên đây, Pa Chin đã dựng lên truyện *Thu Về Giữa Mùa Xuân*. Trong truyện này, tác giả dùng ước lệ về mùa Thu và mùa Xuân. Mùa xuân tượng trưng cho cái gì đẹp đẽ và trẻ trung, còn mùa thu tượng trưng cho sự buồn thảm và tàn tạ. Bởi vậy mùa Thu mà đến giữa mùa Xuân thì có nghĩa là sự buồn thảm chết chóc đã đến với con người giữa tuổi thanh xuân, những nạn nhân đã chết khi họ không có tự do hôn nhân, vẫn bị trói buộc bởi những tục lệ cổ truyền, hôn nhân phải do gia đình định đoạt.

Người con gái nhân vật chính trong *Thu Về Giữa Mùa Xuân* đã có người yêu, nhưng bị thân

phụ ép buộc phải kết hôn với một người cô không yêu. Không những thế, thân phụ cô gái dọa sẽ bắn chết người yêu của cô nếu cô không chịu từ bỏ người yêu. Cô gái đã giấu không cho người yêu biết sự thực, âm thầm chịu đựng một mình, cho tới khi quá trể.

Một

Em gái tôi gửi cho tôi một điện tín từ quê nhà, báo tin cái chết của anh tôi. Tôi không có một ý niệm anh tôi chết thế nào. Tôi vẫn biết anh tôi rất mạnh khỏe và sắp sửa đính hôn. Tôi tự hỏi, “Có phải là một ác mộng không? Làm thế nào một người có thể chết dễ dàng như thế? Nhất là trước lễ đính hôn của mình?”

Rồi tôi không nghĩ đến chuyện này nữa, bởi vì quanh tôi không có một thay đổi gì. Không có gì nhắc nhở tới cái chết của anh tôi. Ngày hôm sau tôi nhận được một điện tín nữa gồm có ba mươi hai mật mã, cho biết thêm chi tiết: Anh tôi dùng dao cắt cổ tự tử.

Anh Từ, một người bạn thân, hai tay run lẩy bẩy, giúp tôi giải những mật mã của điện tín. Từ hỏi, “Phải làm gì bây giờ?”

Tôi không biết nói gì. Tôi ôm lấy cánh tay mình và lẩm bẩm, “Như vậy không phải là một giấc mơ rồi.”

Từ nhìn tôi một cách tội nghiệp. Đối với anh ta, có lẽ tôi là một người bất hạnh nhất trên đời. Tôi định hỏi, “Tại sao anh nhìn tôi như thế?” Nhưng trước khi tôi lên tiếng thì anh đã bước ra khỏi phòng.

Ngồi một mình trên ghế sofa, tôi nhìn tấm hình của cô đào Janet Gaynor treo trên tường. Cô đào nhìn xuống và mỉm cười với tôi. Cái cô đào ngớ ngẩn này từ lâu không cười, vậy thì tại sao hôm nay cô ta bỗng nhiên cười với tôi? Cười chế nhạo sự bất hạnh của tôi chăng? Cô ta là một cô gái tóc vàng với nước da hồng hào mạnh khỏe, mặc một chiếc áo màu xanh nhạt. Nhưng tất cả những cái đó có liên hệ gì với tôi? Cô ta chỉ là một cô gái đẹp trong hình, và bây giờ anh tôi đã chết.

Tôi không nhìn Janet Gaynor nữa, mà nhìn vào bức tường màu trắng, trắng và không tì vết. Nhưng dần dần một khuôn mặt đen đui hốc hác hiện ra. Không có gì đặc biệt trên khuôn mặt này. Có thể là khuôn mặt của bạn, của tôi hoặc của bất cứ người nào. Nhưng không, khuôn mặt trở thành khuôn mặt của anh tôi. Quả thực là mặt anh tôi, khuôn mặt của một thanh niên bình thường, phản ánh cái đời sống bình thường của anh.

Bỗng nhiên anh mở miệng, “Anh chết rồi. Anh đã tự cắt cổ anh.”

Tôi phản đối, “Anh không thể làm thế được. Điều đó không đúng vì anh ở đây, đang nói chuyện với em.”

Anh buồn bã trả lời, những giọt lệ chảy ra từ đôi mắt sâu của anh, “Con dao ấy, cơn hấp hối ấy, những cơn đau dữ dội cuối cùng của cái chết! Không ai biết được cảm giác của anh. Sẽ không bao giờ có ai nhớ đến anh! Cuộc đời anh chấm dứt như thế đó.”

Tôi ngờ vực tự nói với mình, giọng tôi thật nhỏ không ai có thể nghe thấy được, “Nếu một người chết vẫn còn nói chuyện và khóc được, thì cái chết không đáng sợ hãi. Hơn nữa người ta ai cũng phải chết.”

“Anh không muốn chết!” Anh tôi mím môi, mặt anh sống động, miệng anh căng thành một đường thẳng, và mắt anh chỉ mở hi hí. Tôi mở to mắt nhìn mặt anh tiếp tục biến dần, cho đến lúc khuôn mặt ấy trông kỳ cục như một chiếc bánh bao. Bức tường lại trắng xóa trở lại, không có một dấu vết khuôn mặt anh tôi trên đó. Tôi văng tục, “Khốn nạn! Ta mơ trong khi hai mắt vẫn mở!” Bức điện tín vẫn còn nằm trên bàn, bức điện tín có ba mươi hai mật mã.

*

“Không biết Dung sẽ an ủi ta như thế nào nếu ta cho nàng biết tin? Con gái thường dễ xúc động, chắc nàng sẽ khóc và tội nghiệp cho ta. Tốt hơn không nên cho nàng biết.” Tôi nghĩ quyết định của tôi là đúng.

Nhưng ngay lúc ấy Dung bước vào, và đã được Từ báo cho biết rồi. Nàng cảnh cáo tôi, mím chặt cái miệng xinh đẹp của nàng và nói, “Nếu anh làm em bực mình, em sẽ theo gương ông anh của anh đó.” Vậy ra nàng cũng biết mím môi!

Tôi kinh hoàng khi nhớ lại đôi môi mím chặt của anh tôi. Tôi giơ tay che miệng nàng và nói, “Đừng nói chuyện như thế!” Nhưng nàng gạt tay tôi ra. Nàng cảm bức điện tín lên phe phẩy quạt và đề nghị, “Hãy đi dạo một lúc nhé.”

Tôi đề nghị một cách yếu ớt, “Chúng mình đến vườn hoa bên dưới Thạch Sơn được không?”

– Không! Em không thích nơi đó. Em không chịu được cái tên gác cổng người Mã Lai!

Nàng bực tức quay mặt đi, đánh rơi tờ điện tín trên sàn nhà. Tôi cúi xuống nhặt tờ điện tín lên bỏ vào túi, miệng lẩm bẩm, “Đừng nhần tâm như thế.” Tôi đứng lên và quyết định, “Nên ra vườn hoa, lúc này hoa nhài thơm lắm.”

Nàng mỉm cười bằng lòng, “Ồ Kê. Anh muốn gì cũng được.”

Bởi vậy tôi đóng cổng lại và đi theo nàng. Thế là chúng tôi đi dạo. Một con chó nhà láng giềng chạy lại và sủa, nhưng chỉ một lát lại vẫy đuôi bỏ đi. Chúng tôi đi bên cạnh nhau, nhưng nàng đi cách xa tôi vài bước. Tôi không thể gọi chuyện với nàng. Tôi không biết nàng đang bận tâm điều gì.

Bầu trời, cây cối, nhà cửa và đường phố đang tắm trong ánh sáng mặt trời. Một con đường lượn khúc dẫn cái thân hình mảnh mai của nàng lên đồi. Dưới chiếc váy ngắn, đôi chân nàng mang vớ dài bằng lụa đen, nhảy nhót lanh lẹ trên con đường trải nhựa mềm.

Khi chúng tôi đi qua một nghĩa trang, nàng chợt dừng lại. Tựa vào hàng rào, nàng im lặng nhìn những hàng thánh giá và bia mộ bên dưới. Thực là lạ lùng, một cô gái trẻ lại quan tâm đến những ngôi mộ!

Tôi nóng ruột lên tiếng, “Thôi đi! Có cái gì ở đó mà ngấm?”

Nàng không nhúc nhích, nhưng bỗng lên tiếng bằng cái giọng trong trẻo ngọt ngào của nàng, “Nằm ở đây thực là yên bình!”

– Em... em thêm muốn...

Kinh hoàng trước sự buột miệng của tôi, tôi vội im bật trước khi buột nói ra những điều gở.

Nàng lên tiếng có vẻ trách móc tôi, nhưng không nặng lời lắm, “Đừng quấy rầy em.” Rồi nàng cầm tay tôi trong bàn tay mềm mại của nàng và nắm chặt lại. Tôi ngạc nhiên nhìn nàng và không nói gì nữa. Nàng đang suy nghĩ gì? Tôi làm sao có thể đoán được?

Gần đó, trên hai ngôi mộ cạnh nhau có hai vòng hoa, một vòng đã héo, và một vòng vẫn còn tươi. Nàng chỉ vào vòng hoa còn tươi và nói, “Đây là của anh.” Rồi chỉ vào vòng hoa héo, nàng nói tiếp, “Kia là của em.”

Cảm thấy trí óc nàng đang ám ảnh một điều gì, tôi thẳng thắn nói, “Anh không hiểu.”

Nàng quay lại phía tôi với một nụ cười nhợt nhạt, “Anh không hiểu ư?” Tôi chưa bao giờ trông thấy nàng mỉm cười như thế, và cảm thấy nụ cười như thế không đúng chỗ; bởi vì đó là nụ cười của một người bệnh hoạn, nhưng nàng không hề đau yếu. Nụ cười của nàng khiến tôi muốn khóc.

Nàng tắc lưỡi, “Anh muốn nói đùa em! Một người thông minh như anh thì chắc chắn phải hiểu... Tương lai của em thực là đen tối và vì thế em giống như những bông hoa kia.” Rồi nàng chỉ vào vòng hoa héo úa. “Còn anh thì giống những bông hoa tươi này vì tương lai anh rực rỡ. Hai vòng hoa nằm rất gần nhau, nhưng không hòa hợp với nhau – giống như hai ta.”

Tương lai của tôi rực rỡ. Người ta đã bảo tôi thế hàng trăm lần rồi. Nhưng cho tới nay chưa có ai nói làm tôi cảm thấy muốn khóc như bây giờ. “Đây không phải là một sự so sánh thích hợp! Em không thể so sánh người với hoa.” Tôi cãi lại với một nụ cười gượng, không muốn an ủi nàng vì sợ chính tôi cũng phải khóc.

– Nhưng em rất thích hoa.

Nàng rất nhanh miệng mà tôi không thể bắt bẻ được. Quả thực nàng rất yêu thích hoa. Mỗi khi tới phòng nàng, tôi thường trông thấy một bình hoa lớn trên bàn, cắm đầy hoa tươi đủ mọi màu. Trên tường phòng nàng treo một tấm ảnh chân dung thân mẫu nàng, một người đàn bà trung niên.

– Một cô gái trẻ không nên lảng vảng trong một nghĩa trang, ngay cả đứng thập thò lén lút bên ngoài như thế này.

Để che giấu sự phiền muộn của tôi, tôi bật ra một tiếng cười khan. Nàng lập tức buông tay tôi ra và quay người bỏ đi. “Được rồi, thôi đi.”

Tại cổng vườn hoa chúng tôi ngửi thấy hương hoa nhài ngọt ngào. Tôi rất hài lòng và nói, “Thế nào? Anh không nói sai, phải không?”

Nàng mỉm cười trả lời, “Em cũng đã biết trước rồi!” Chúng tôi trèo lên các bậc dẫn vào vườn hoa. Tên gác cổng người Mã Lai dương cặp mắt lơ đãng của hắn nhìn nàng trong lúc lau tay vào chiếc tạp dề màu đỏ. Hắn có da màu nâu đậm với một bộ ria mép.

Nàng thì thầm khi chúng tôi đi qua mặt hắn, “Thật là một con người kinh tởm! Hai mắt hắn nhìn như dán chặt vào mặt em! Lần nào cũng vậy.”

Tôi mỉm cười nói, “Tại vì em đẹp quá.”

– Đừng nói vớ vẩn nữa. Anh cũng chế nhạo em nữa à? Nếu thế anh nên bỏ mặc em một mình.

Nàng làm như có vẻ tức giận và bước vội đi. Tôi đứng lại nguyên chỗ cũ, nhìn theo hình dáng mảnh mai cùng với mái tóc hơi bông bênh của nàng, và nghĩ ngợi về thái độ gần đây của nàng. Tôi bắt đầu lo âu.

Cuối cùng tôi tìm thấy nàng ngồi trên một ghế đá dưới một cây nhài. Hai tay nàng ôm đầu, và nàng dường như đang mải suy nghĩ điều gì. Những cánh hoa nhài nhỏ màu trắng vương trên mái tóc nàng. Nàng cố ý không thèm biết đến tôi.

Tôi ngồi xuống bên cạnh nàng và đưa tay nắm lấy bàn tay mềm mại của nàng, nhưng nàng giật mạnh ra. Khi tôi nắm bàn tay nàng một lần nữa thì nàng ngã người, nép sát vào tôi. Tôi hít hương hoa nhài trên tóc nàng, và nắm chặt bàn tay nàng. Tôi không nói gì, hy vọng thăm dò ý nàng mà không cần phải lên tiếng.

Một khúc nhạc vĩ cầm buồn náo nức vang lại từ một tòa nhà màu nâu về phía trái, một phần bị che khuất bởi cây cối. Tên Mã Lai dùng giọng mũi bắt đầu hát một khúc nhạc tình bản xứ. Tôi không thể nói tư tưởng nàng – hoặc tư tưởng tôi – đã lạc đi đến đâu vì khúc nhạc buồn ấy.

Bỗng nhiên nàng nhìn vào mắt tôi và hỏi, “Lâm, có thực anh của anh đã tự tử không?”

– Dĩ nhiên là thế. Chính em cũng trông thấy tờ điện tín, phải không?

Nàng dò hỏi, “Tại sao anh ấy tự tử?”

Tôi thành thực trả lời, “Anh không biết.” Tại sao nàng cứ nhớ đến những chuyện bất hạnh, những điều một người con gái trẻ không nên biết? Tôi buồn rầu tự hỏi.

– Em tự hỏi có thể nào tự giết mình bằng chính tay mình không.

Nàng cố gắng nói, bàn tay nàng run rẩy trong bàn tay tôi. Tôi cố gắng đổi đề tài, “Đó là điều em không cần phải biết.”

Nàng nhấn mạnh, “Nhưng em phải biết.”

– Vậy thì hãy nghe anh nói. Điều đó dĩ nhiên có thể xảy ra được. Anh của anh đã tự sát. Đó là một sự thực.

Tôi nói một cách miễn cưỡng, hy vọng câu trả lời thẳng thắn của tôi sẽ chấm dứt những câu

hỏi thêm nữa. Nàng khẽ nói, như thể nói cho riêng nàng:

– Sống hay chết, điều nào hạnh phúc hơn?

Tôi thất thần hỏi, “Dung, em không yêu anh nữa hay sao?”

Nàng ngạc nhiên, “Tại sao anh hỏi vậy? Cái gì đã cho anh cái ý tưởng ấy? Em nói em không yêu anh nữa hồi nào?”

– Mặt em biểu lộ điều ấy.

– Mặt em? Anh chưa quen mặt em ư? Nàng đưa má nàng vào môi tôi và tôi hôn nàng. Mặt nàng lạnh toát đến nỗi tôi hiểu được điều gì...

– Vào những ngày đẹp như thế này và ở giữa một nơi thơ mộng như thế này, em không thấy kỳ cục cho hai người tình cứ tiếp tục nói về sống và chết và tự tử hay sao?

Nàng ngập ngừng và trả lời, “Anh đừng bắt đầu tưởng tượng. Em ở đây bên cạnh anh, làm sao anh có thể nghĩ em không yêu anh nữa?” Nàng quả thực khéo léo che giấu cảm giác thực của nàng. Phải, nàng đang ngồi bên cạnh tôi nhưng trái tim chúng tôi rất xa cách nhau. Xa cách bao nhiêu thì tôi không biết.

Nàng khẽ nói, như thể tự nói với mình, “Tình yêu là một cái gì tuyệt diệu. Quá tuyệt diệu đối với hoàn cảnh của em.” Giọng nàng cũng náo nùng như tiếng đàn vĩ cầm. Tôi nhìn những khoảng tối trên mặt nàng, những khoảng tối ấy giống như khăn che mặt cô dâu, làm cho nàng càng xinh đẹp hơn nữa. Nhưng nàng sẽ không bao giờ là cô dâu của tôi. Tôi ghì chặt nàng như ôm một kho tàng yêu quý nhất. Nước mắt tôi rơi xuống trên mái tóc nàng như những viên ngọc trai.

– Anh lại khóc rồi.

Nàng nói và ngẩng lên với một nụ cười, một nụ cười cảm động hơn cả nước mắt. Nàng đặt một ngón tay lên môi tôi, và hôn môi tôi mau lẹ như một làn chớp. Nhưng khi tôi muốn hôn nàng thì nàng quay mặt đi.

Tôi nói với nàng, rất buồn bã, “Dung, hôm nay em không bình thường. Em đã thay đổi. Có chuyện gì thế?”

– Em cũng không biết em nữa.

– Anh có thể giúp em được gì không? Những người yêu nhau không nên có bí mật riêng.

– Em quả thực không biết.

Đó là câu trả lời thành thực và ngây thơ của nàng. Tôi tự hỏi phải chăng đã có sự rạn nứt giữa chúng tôi. Mặt trời lặn mau lẹ. Chúng tôi chìm vào một hoàng hôn thơm ngát. Tên Mã Lai, đi chân đất, đi đi lại lại trước mặt chúng tôi. Nàng đứng dậy và nắm lấy cánh tay tôi, “Chúng mình về chưa?”

Chúng tôi đi xuống con đường quanh co. Nàng nói như ra lệnh, “Anh đưa em về tận nhà nhé?”

– Được.

– Sáng nay em đã nấu mấy món ăn, đặc biệt cho anh đấy.

– Thế hả?

– Có cả rượu vang nữa.

– Anh không thích uống rượu.

– Rượu này rất ngon của một người bạn tặng em. Em vẫn để dành cùng uống với anh.

Tôi không nói gì, chỉ nhìn nàng một cách biết ơn. Nàng mỉm cười tươi như một bông hoa nở. Những đám mây u ám đã tan rồi. Sau khi đi vòng quanh một vài chỗ rẽ, chúng tôi bước lên một sườn đồi. Tôi trông thấy căn nhà của nàng có hàng rào bằng cây xanh. Bên trong sân có những chùm hoa trắng và đỏ. Chúng tôi mở cổng, bước lên các bậc thềm và bước vào phòng

nàng, một căn phòng dùng làm phòng khách và phòng ngủ cho một thiếu nữ.

– Anh ngồi đây.

Nàng chỉ vào chiếc ghế sofa. Rồi nàng bước lại bàn, bưng một bình hoa và đặt xuống một ghế đầu bên cạnh tôi. Nàng cúi mặt sát vào những bông hoa rồi biến mất sau một tấm bình phong. Đây là hoa huệ trắng, hoa đồng thảo màu tím và hoa cà-na màu vàng. Tôi cúi xuống ngửi mùi thơm của hoa huệ và hương thơm của nàng.

Nàng xuất hiện mang theo hai đĩa đồ ăn. Tôi hỏi như thường lệ, “Để anh giúp em một tay nhé?”

– Khỏi cần, cảm ơn anh. Vội lại anh cũng không biết làm gì. Hãy ngồi yên tại đó đi.

Nàng trả lời với nụ cười thường lệ. Bữa ăn đã sẵn sàng. Hai đĩa đồ ăn trên một chiếc bàn tròn nhỏ, và hai chúng tôi ngồi đối diện nhau. Nàng hỏi tôi như thường lệ, “Món ăn được không?”

– Ngon lắm. Đúng khẩu vị của anh.

Tôi trả lời như mọi lần. Nàng lấy một chai rượu vang ra từ chiếc tủ búp phê. Nàng rót cho tôi một ly đầy và rót đầy ly của nàng nữa, rồi nói, “Coi này! Rượu đỏ như máu, thật là đỏ tươi!”

Nàng nâng ly của nàng và tôi nâng ly của tôi. Sau một ly, mặt tôi bắt đầu nóng bừng. Tôi đặt ly xuống và nói, “Thôi đủ rồi.”

Nàng lặng lẽ rót đầy ly tôi một lần nữa, hai mắt nàng liếc nhanh nhìn tôi như muốn nói, “Thôi mà! Uống nữa đi chứ.” Tôi uống hết một ly nữa. Lúc đó nàng đã uống hết ly thứ tư. Bộ mặt đỏ bừng của nàng thật là tuyệt đẹp, hai mắt long lanh say đắm.

– Em không say! Em không say!

Nàng vội vàng bào chữa, giọng nàng trong như tiếng chim hót. Nàng cầm tay tôi áp vào má nàng. “Anh sờ thử má và thái dương em xem. Lạnh toát à.”

Bàn tay nàng nóng hổi! Hai má nàng cũng nóng bừng! Vậy mà nàng nói mặt nàng lạnh. “Phải, má của em lạnh.” Tôi nói dối nàng và nói dối cả tôi, với hy vọng được vuốt ve khuôn mặt nàng một lúc nữa. Nàng giơ chai rượu lên và rót vào ly của tôi.

– Anh uống thêm nhé.

Tôi lấy tay che ly rượu của tôi và mỉm cười với nàng. “Anh đã uống đủ rồi. Uống thêm nữa anh sẽ chệnh choáng mất. Và em cũng phải coi chừng. Em không quen uống rượu kia mà, dù chỉ là đôi chút.”

– Say rượu thì đã sao. Nó giúp hâm nóng tim em, chấm dứt những lo nghĩ của em và cho em một sự bình tâm. Thế thì tại sao chúng ta lại đắn đo ngại ngùng? Khi chúng ta ở bên nhau thì thế giới này là của riêng chúng ta.

Nàng kéo tay tôi ra khỏi cái ly và rót đầy rượu vào. Rồi nàng khe khẽ hát.

Tôi năn nỉ, “Dung, đừng uống nữa.”

Một nụ cười thoáng trên đôi má hồng của nàng. Nàng dùng đũa gấp một miếng đồ ăn và đưa vào miệng tôi. Nàng thúc giục: “Ăn thêm đi.” Giọng nàng ngọt như mật ong. Tôi ăn và cảm thấy bồi hồi sung sướng. Tôi nhìn vào mắt nàng. Chúng tôi cùng mỉm cười.

Bỗng nàng buông đũa xuống và nói, “Đầu óc em quay cuồng.”

– Chắc em say rượu. Ai bảo em uống nhiều thế?

– Say rượu ư? Không phải đâu. Em muốn ngồi thuyền ra biển ngắm sao!

Đôi mắt to của nàng mở lớn. Nàng bước lại phía tôi và hà hơi vào mặt tôi. “Em có mùi rượu không?” Hơi thở của nàng nồng nặc mùi rượu.

Tôi không thể nhìn được cười. “Nếu em hà hơi rượu vào mặt anh nữa anh sẽ ói đó. Thế mà em bảo em không có mùi rượu.”

– Anh thực là xấu bụng.

Nàng vỗ nhẹ vào đầu tôi trước khi bước trở lại ghế ngồi của nàng.

Tôi hỏi đùa, “Anh xấu bụng chỗ nào?”

– Dẫu sao anh cũng xấu bụng.

Nàng bĩu môi trả lời tôi. Nàng kéo chiếc ghế nhích lại gần tôi. Nàng tựa sát vào vai tôi. “Anh Lâm. Trí óc em đang hỗn loạn. Em không muốn uống rượu nữa. Em cũng không muốn ăn nữa.”

Tôi trách đùa nàng, “Em say rồi. Anh đã cảnh cáo em trước, phải không? Bây giờ em còn muốn đi thuyền ra ngắm sao nữa không?”

– Tại sao không?

Nàng hờn dỗi đứng dậy, nhưng lại ngồi phịch xuống. Nàng lắc đầu và thú nhận, “Được rồi, em không đi nữa. Em không đủ sức đi. Em cảm thấy chân em không bước nổi nữa.”

Sáng hôm sau tôi cố gắng lắm mới dậy được. Bên ngoài cửa sổ, những bông hoa đỏ và trắng đang mỉm cười với ánh nắng mặt trời. Bên ngoài cổng có tiếng chuông xe đạp. Đứa con trai nhỏ của bà chủ nhà nài mang đến cho tôi một lá thư. Lá thư như sau:

“Anh Lâm,

“Em rất tiếc đêm qua chúng mình không thể đi ngắm sao ngoài biển bởi vì rượu đã làm em say. Ngắm sao khi say sẽ kỳ bí và vui thích hơn. Đáng lẽ anh phải đưa em ra biển mới phải. Tối nay chúng mình phải đi ra ngắm những chùm sao và lắng nghe tiếng thì thầm của biển cả. Em cảm thấy tù túng, và em ao ước được rong chơi trên biển.

“Chúng mình sẽ để cho thuyền lên đèn. Anh có thể ngồi trên thuyền ôm đầu em trong cánh tay anh, trong lúc em ngắm các vì sao và nghe hơi thở của anh. Như thế em sẽ cảm thấy an toàn trong cánh tay anh mãi mãi. Không ai nhìn thấy chúng mình, và những vì sao sẽ không tiết lộ sự bí mật của chúng mình. Toàn thể thế giới ngoài biển cả sẽ là của chúng mình!

“Anh có thể bảo cho em biết tên từng nhóm sao, những ngôi sao màu đỏ và màu lục, và tất cả những chuyện đẹp đẽ về những ngôi sao ấy.

“À, em nhớ lại rồi:

“Đêm qua em khóc; tại sao, em cũng không biết. Vết nước mắt trên ghế sofa và áo gối nhắc nhở em đã cãi nhau với anh, hoặc là em chỉ nức nở tất cả những nỗi niềm của em cho anh biết.

“Em không nhớ được mọi chi tiết. Em có làm phiền anh không? Nếu có, anh đã tha thứ cho em chưa?

“Em không bao giờ quen uống rượu, nhưng rượu vang đỏ thực là một màu rực rỡ! Ngoài ra, rượu ấy đặc như huyết, như vậy làm sao em không uống cho được? Em còn một chai nữa ở đây, để lần tới uống với anh. Lâm, nếu uống rượu là sự hư xấu thì hãy hư xấu thêm một lần nữa thôi. Những người trẻ tuổi thường như vậy phải không? Xin anh đừng từ chối em, anh Lâm. Đừng tỏ vẻ nghiêm trọng như một nhà thuyết giảng luân lý.

“Tái bút. Bó hoa huệ này từ bình hoa của em. Em biết anh yêu hoa và vì thế em đặc biệt chọn những bông hoa này cho anh. Hãy để những bông hoa này bầu bạn với anh thay cho em, và hãy để mùi hương của hoa xua đuổi cái tính mô phạm của anh.

“Yêu anh,
Dung”

Tôi ngạc nhiên hỏi cậu bé, “Hoa đâu? Hoa huệ đâu?”

Đứa bé bối rối và mở to mắt nhìn tôi. “Tôi không biết. Hoa huệ nào?”

– Cô ấy nói trong thư cô ấy gửi cho tôi một bó hoa huệ mà. Bó hoa đâu?

– Cô ấy chỉ sai tôi đưa cho ông lá thư này thôi, cô ấy không đưa hoa cho tôi.

Tôi bực mình bảo cậu bé ra về. Con gái thực là những con người kỳ lạ! Không biết nàng nghĩ gì? Có phải nàng muốn chọc quê tôi không? Tôi không phải là một người có thể coi thường đùa rởn.

Tôi chột nhảy xuống giường và đuổi theo đứa bé. “Này, quay lại đây!” Nhưng đã trễ rồi. Tôi không trông thấy đứa bé đâu cả. Chỉ có một con chó đang sủa ngoài cổng. Mặt đất nóng bỏng bên dưới chân tôi. Mãi đến lúc ấy tôi mới nhận ra tôi đi chân không.

Hôm ấy là một ngày đẹp trời. Hoa trắng và hoa đỏ nở đầy vườn của tôi, nhưng không có hoa huệ. Tôi nghe thấy một điệu hát mơ hồ, hát theo tiếng đệm của đàn dương cầm trong nhà thờ và sức nhớ ra ngày hôm ấy là chủ nhật. Tôi phải đi đâu bây giờ để tìm Dung. Con chó sủa trong lúc tôi đang thắt cà vạt. Tiếng cổng mở kéo kệt và anh Từ bước vào. Anh hỏi:

- Có thêm điện tín nào từ quê nhà không?
- Không.
- Có thư từ gì không? Thư đáng lẽ bây giờ phải tới rồi.
- Phải, tôi cũng nghĩ như vậy.
- Vậy là không có thêm tin tức gì phải không?
- Chẳng có gì cả.
- Tại sao anh của anh tự tử? Anh có ý kiến gì không?
- Không. Tôi không biết gì.

Từ ngồi xuống nhìn tôi. Tôi ngồi trên ghế sofa, khuy áo cổ của tôi không cài và chưa thắt cà vạt. Trong một lúc, cả hai chúng tôi không nói gì. Bộ mặt hốc hác và đôi mắt sâu hoắm của anh bộc lộ cái cảnh khốn khổ của một cuộc đời làm biên tập viên báo chí. Chúng tôi nhìn nhau. Khuôn mặt của anh ảm đạm như một bầu trời u ám.

– Anh Lâm.

Từ phá tan sự im lặng bằng cái giọng nói chán nản của anh. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ tưởng tượng tôi nghe thấy tiếng một con gà trống gáy. Anh ngập ngừng:

– Lâm, anh không nên...

Tôi quay lại nhìn anh, ra vẻ chăm chú lắng nghe.

– Tôi chưa thấy anh khóc về cái chết của ông anh.

– Không.

Tôi lạnh lùng trả lời. Anh ta nói đúng. Tôi chưa nhỏ ra một giọt nước mắt. Tôi không thể ép tôi phải khóc, phải không?

Từ nói thong thả, “Anh không hề tỏ ra đau đớn lấy một chút. Anh chỉ nghĩ đến Dung thôi. Như thế không phải. Anh của anh thương anh lắm mà.” Sự trang trọng của Từ không thể che giấu được sự mệt mỏi trong mắt anh.

Tôi bất thần hỏi anh, “Hôm nay anh không đi làm, phải không?” Tôi biết anh không bao giờ đi làm vào ngày chủ nhật bởi vì không có báo ngày Thứ Hai. Tôi chỉ muốn anh đừng nói gì về chuyện anh tôi nữa.

Anh thờ ơ trả lời, “Dĩ nhiên là tôi không làm chủ nhật.” Quả thực vậy, anh chấm dứt thuyết giáo cho tôi.

Tôi nói ý muốn của tôi, “Chúng ta đi tìm Dung đi?”

Anh buồn bã trả lời, “Không, tôi không muốn như thế.”

Tôi không quan tâm nữa, chỉ thắt cà-vạt, mặc quần áo, rồi bảo Từ đi ra với tôi. Anh vẫn giữ một bộ mặt dài bất đồng ý khiến tôi thấy buồn cười. Anh là một con người tâm địa tốt, sẵn sàng chịu đựng mọi thứ. Anh thường than phiền về đời sống của anh, số phận của anh và tất cả những điều không may vô lý của anh. Nhưng cũng chẳng ích gì cho anh. Vì thế cuối cùng, anh không than phiền nữa và chấp nhận tất cả. Anh thực là một người đáng thương, một người tử tế đáng thương!

Mặt trời len lén mọc lên từ ngọn cây, lên tới nóc nhà và chiếu rọi xuống mặt đất. Hoa nở đầy trong những khu vườn nhỏ. Người ta đi lại dọc theo con đường quanh co, có bóng râm mát chỗ này chỗ kia. Trẻ con chơi đùa bên trong cổng. Một người đàn bà tây phương mập ú xuất hiện ngay góc đường, rồi lại biến mất bên dưới một con đường nhỏ.

Từ lại bắt đầu than phiền, “Tôi mệt và chán cái cuộc đời trong tòa báo lắm rồi! Đây là một thành phố đẹp đẽ, thế mà tôi không được hưởng sự tự do.” Anh nhìn lên bầu trời xanh biếc qua những vòm lá cây, và để mặt trời ấm áp vuốt ve khuôn mặt tái xám của anh. Anh ít khi được trông thấy mặt trời, bởi vì từ vài năm nay anh làm việc trong nhà, bên trong một toà báo.

Anh gần như rên rỉ, “Anh may mắn hơn tôi. Mọi thứ đều buồn tẻ tại nơi làm việc của tôi: đèn điện, kéo, và những bộ mặt hốc hác của những người thợ sắp chữ. Thực là đều đặn buồn tẻ, ngày nào cũng nhìn thấy vài người đó, cùng những bộ mặt mệt mỏi.”

– Tại sao anh không từ chức đi? Tôi nói một cách không suy nghĩ, sau khi nghe những lời than phiền của anh không biết bao nhiêu lần.

Anh trả đũa như thể là bị châm chích, “Thế thì tôi sẽ sống bằng cách nào?”

Lý luận của anh rất đơn giản: Một người sống bằng đồng lương và vì thế phải dùng cuộc đời mình để kiếm tiền. Nói cách khác, muốn sống bạn phải bán dần dần cuộc đời của mình. Từ không muốn bán cuộc đời của anh, nhưng anh không có một lựa chọn nào khác.

– Ngoài ra tôi còn bà mẹ; mẹ tôi là người quan trọng nhất trong đời tôi. Tôi gửi tiền về cho mẹ tôi hàng tháng. Nếu tôi không làm việc, mẹ tôi sẽ lấy gì để sống?

Quả thực anh có một bà mẹ mà anh thường nhắc đến luôn. Anh đã mời bà cụ đến đây sống với anh, nhưng bà già sợ không dám làm một chuyến đi đường biển. Mỗi tháng không bao giờ anh quên gửi cho mẹ hai mươi quan. Tôi biết rõ chuyện này. Hơn nữa, tôi có thể biết điều đó từ nét mặt của anh – mỗi lần anh gửi tiền cho mẹ, mặt anh lại tái thêm. Thực ra, bà mẹ anh đã sống bằng máu của người con trai!

Một lần anh bảo tôi, “Một người bạn của tôi giới thiệu cho tôi một việc làm ở ngoại quốc. Tôi có thể có được việc làm tốt hơn. Nhưng mẹ tôi không cho phép tôi đi, và tôi cũng không muốn xa mẹ tôi. Việc này cũng khó cho tôi dành đủ tiền để về thăm mẹ tôi. Hơn nữa, ông chủ báo cũng không muốn cho tôi nghỉ để về thăm mẹ.”

Anh là một người bạn duy nhất tôi có, một người bạn yêu quý mẹ một cách rất sâu xa. Có lần anh đã khóc cả một ngày sau khi xem cuốn phim “Một Người Mẹ Tốt.” Anh nói, “Tôi có một người rất thân yêu, đó là mẹ tôi. Tôi sẵn sàng hy sinh mọi thứ cho mẹ tôi.”

Anh có một người mẹ để yêu và thường nhắc nhở đến. Mẹ tôi từ lâu rồi đã nằm yên nghỉ dưới mộ, và tôi cũng không biết ngôi mộ ấy ở đâu nữa. Tôi không bao giờ nhắc đến mẹ tôi. Có lẽ tôi không bao giờ yêu mẹ tôi.

Chúng tôi bước vào cái cổng xanh tươi và trông thấy Dung đứng trên bậc thềm, mặc một chiếc áo hồng và chiếc váy ngắn màu đen. Nàng chào chúng tôi với một nụ cười, một nụ cười như mùa xuân, mặt nàng tươi như một cánh hoa trong nắng.

– Các anh khoẻ không?

Rồi nàng hỏi Từ, “Hôm nay là ngày nghỉ của anh, phải không?”

Từ trả lời, giọng nói của anh buồn như tiếng mưa rơi trong một đêm thu. “Tôi chỉ ngủ được ba giờ vào lúc sáng sớm.”

– Tối qua tôi say rượu và cãi nhau với Lâm.

Nàng cười ròn rã, tiếng cười của nàng giống như âm thanh của một chiếc khánh bạc.

Tôi nhăn mặt bào chữa, “Cô ấy say, đúng vậy. Nhưng chúng tôi không cãi nhau. Cô ấy vừa cười vừa khóc một mình cô ấy.”

Tại sao nàng cứ lải nhải về việc cãi nhau của chúng tôi? Chúng tôi chưa bao giờ cãi nhau. Nàng say rượu và khóc chẳng có lý do gì, từ chối không cho tôi ra về, và bắt tôi phải ngồi với

nàng. Tôi chẳng hiểu lấy một lời, những lời nàng nức nở tuôn ra.

Một nụ cười rạng rỡ hiện lên khuôn mặt đỏ hồng của nàng, “Tại sao chúng mình không ăn trưa tại đây, anh Từ? Tôi vẫn còn một chai rượu nữa. Đúng vậy, rượu rục rịch như máu, và cũng đặc như máu.”

Nụ cười của nàng giúp tôi quên đi những việc xảy ra ngày hôm trước. Thực là không thể ngờ được một cô gái cười rạng rỡ hôm nay mà đã có thể khóc rất thảm thiết chỉ mới đêm hôm trước.

– Tôi đã bỏ rượu rồi. Mẹ tôi viết thư bắt tôi bỏ rượu.

Từ nói không ngập ngừng. Anh coi lời mẹ như lời của Thánh Kinh. Dung nhú mày, nụ cười rạng rỡ biến mất. Mặt nàng âm u trở lại. Nàng lăm bắm một cách bối rối lúng túng, “Mẹ ... mẹ...”

Tôi biết mẹ nàng phải nằm liệt giường vì bệnh tê liệt.

– Dung!

Tôi gọi nàng hai lần, để lời nàng trở về thực tại. Rồi chúng tôi đi về phòng nàng. Như thường lệ, trên bàn có một bình hoa: hoa cà-na màu vàng, hoa đồng thảo màu tím và những bông hồng đỏ. Hôm nay không có hoa huệ.

Tôi nhớ lại lá thư của nàng và hỏi, “Những bông huệ đâu? Những bông hoa huệ em nói cho anh đâu?”

Nàng chỉ tay sang chiếc bàn tròn, trên đó là một bình hoa màu lục cắm đầy hoa huệ trắng mà tôi đã trông thấy ngày hôm trước. Nàng cầm một bó ra, chỉ cho tôi thấy mảnh vải vàng quấn quanh cuống hoa. Trong bình hoa không có nước.

– Em quyết định để anh phải tới tự tìm lấy quà tặng của anh. Em nghĩ anh hiểu ý em.

Tuy nhiên mãi ngày hôm nay tôi mới hiểu. Nàng và Từ ngồi xuống chơi cờ trong lúc tôi bước vào sau tấm bình phong, vào giường ngủ của nàng. Trên giường tôi trông thấy chiếc mền lụa màu lục, một tấm vải giường có hình những bông hoa màu xanh và một chiếc áo gối thêu hàng chữ: “Tình thâm vĩnh cửu.” Bộ áo gối này chỉ có một cái ở đây, cái kia ở trên giường của tôi. Tôi ngửi thấy mùi hương giống như mùi hoa huệ.

Giọng nói trong trẻo ngân vang của nàng hỏi tôi, “Anh làm gì trong đó thế?”

– Nhìn áo gối của em.

– Có cái gì mà nhìn? Anh có chiếc kia phải không? Đi ra đây coi em và anh Từ chơi cờ.

– Anh đang tìm dấu nước mắt mà em nói trong thư.

Tôi không nghe thấy gì ngoài tiếng cười rúc rích. Rồi nàng lại chú ý tới bàn cờ. Tôi nằm trên giường của nàng, vùi mặt vào chiếc gối hơi ấm của nàng, và làm cặp má nóng bừng của tôi mát dịu đi. Một mùi hương ngọt ngào xông vào mũi tôi. Cô gái này đang làm tôi hóa điên.

Nàng gọi tôi vài lần nữa và tôi giả bộ ngủ. Thực ra tôi đang nhớ lại chúng tôi đã gặp nhau và yêu nhau như thế nào. Tôi đang mơ mộng.

*

* *

Trịnh Bội Dung!

Lần đầu tiên tôi để ý cái tên này trong bản ghi danh của trường trung học tỉnh C, tại đó tôi vừa bắt đầu dạy môn Anh văn. Cầm bản ghi danh, tôi gọi tên từng người một, sau mỗi tên tôi ngừng lại để làm quen với những bộ mặt học sinh mới. Rồi tôi tới cái tên “Trịnh Bội Dung.”

Một tiếng trả lời trong như khánh bạc. Một cặp mắt to đang quan sát tôi. Nàng có một khuôn mặt trái xoan, và cặp môi hồng của nàng khẽ nhếch lên một nụ cười tò mò. Nhưng liền đó nàng cúi đầu xuống và tất cả những gì tôi nhìn thấy được là mái tóc mượt bằng bành. Chúng tôi

quen biết nhau như thế đó.

Mặc dầu nàng không phải là một nữ sinh nội trú, nàng thường đến sớm và ra về trễ. Nàng thường đến phòng tôi với một số câu hỏi, và về sau những câu hỏi của nàng không có liên hệ gì tới việc học cả. Khi nàng trở lại sau mùa hè, chúng tôi đã có cơ hội nói chuyện với nhau.

Phía sau trường là một con suối hai bên trồng nhãn. Trong cái khu rừng nhỏ này tôi đã sống những giờ hạnh phúc. Cây nở hoa khi tôi bắt đầu biết rõ nàng hơn. Vào lúc cây có trái thì chúng tôi đã trở thành những người bạn thân. Cả hai chúng tôi yêu thích những tàng lá xanh và những trái màu vàng của rừng nhãn.

Trong đám lá xanh của những cây lớn nhất, lủng lẳng những chùm trái tròn nhỏ, màu xanh ô liu. Chúng tôi chỉ cần giơ tay lên là có thể lấy được cả nắm. Chúng tôi ngồi ăn trong rừng hoặc bên cạnh dòng suối. Trái cây trắng, hạt màu nâu và vỏ màu xanh ô liu. Hai cặp mắt nhìn nhau, chúng tôi chuyện trò dưới ánh nắng mặt trời. Chúng tôi đã yêu nhau say đắm.

Tôi đã phải rời tỉnh C vì nàng. Và gần đây nàng tới đây cũng vì tôi. Cả hai chúng tôi ở chung với bạn bè.

*

* *

Tôi đang mơ mộng, và có lẽ cơn mơ mộng của tôi không bao giờ chấm dứt. Tôi không thể hiểu được tâm lý của cô gái này. Gần đây nàng cư xử có vẻ rất lạ lùng. Chính nàng đã tấn công trách móc tôi, phá vỡ sự phòng vệ của tôi, đến nỗi tôi trở thành người tù của nàng. Nhưng đến lúc đó thì nàng ngập ngừng do dự. Tôi phải làm gì?

Con gái rất là ngang ngạnh. Nàng thường khiêu khích tôi cho tới lúc tôi phát cáu giận, tuy thế chính nàng lại giả bộ như lãnh đạm và tránh né. Nàng không đảm thắm như trước nữa. Nàng giấu tôi những bí mật. Tôi phải làm gì?

Những vấn đề này ám ảnh tâm trí tôi.

Mặt trời rực rỡ bên ngoài cửa sổ. Gió đưa tới một bài hát Nga bao giờ cũng rất du dương. Bỗng nhiên Dung cất giọng hát bản “Em Bao Giờ Cũng Ở Trong Vòng Tay Anh.”

Tôi vẫn nằm trong giường của nàng, mặt vùi xuống gối của nàng. Tôi hy vọng làm ẩm ướt má tôi bằng vết nước mắt của nàng, nhưng nước mắt của nàng đã khô rồi.

Tôi tự nhủ, “Ta chỉ là một kẻ yếu đuối không xương sống!”

“Chiếc giường và cái gối này có nghĩa gì với ta nếu ta cuối cùng thất bại không chiếm lại được tình yêu của nàng?”

“Cuối cùng sẽ mất nàng? Không có lẽ nào như thế! Ta không thể quan niệm một cuộc đời không có nàng.”

“Ta chỉ là một kẻ yếu đuối không xương sống! Tại sao ta không giải quyết vấn đề này từ lâu trước kia? Tại sao ta không đề nghị hôn nhân với nàng?”

“Nếu nhờ nàng không còn yêu ta nữa thì sao? Nếu nàng bỏ rơi ta và yêu một người khác thì sao?”

“Dĩ nhiên chuyện gì cũng có thể xảy ra được. Không thiếu gì đàn ông hơn ta. Ngay cả những cặp tình nhân tha thiết nhất cũng có thể đi đến tan vỡ.”

Tôi đưa ra những câu hỏi này và tìm những câu trả lời.

Dung và Từ đang tranh nhau một “quân xe” trên bàn cờ. Nàng vừa cười vừa gọi, “Lâm, ra đây giúp em! Anh đang ngủ đấy à? Dậy mau lên.”

Khi tôi đứng dậy và rời phòng ngủ, tôi trông thấy một lá thư bên dưới gối. Thực là nực cười sao trước đó tôi không nhìn thấy! Tôi cầm thư lên, coi phong bì và nhận thấy nét chữ của thân phụ nàng. Lá thư đóng dấu bưu điện bốn hoặc năm ngày trước. Tôi biết thân phụ nàng không thích những người thuộc tỉnh khác. Tôi tò mò muốn biết ông ta viết gì. Tuy nhiên, thay vì rút lá

thư ra, tôi nhét chiếc phong bì vào dưới gối như cũ.

Tôi bước ra ngoài tấm bình phong, hối tiếc đã không đọc lá thư. Khi tôi tới bàn, cuộc tranh hạ “quân xe” đã kết thúc.

Nàng trách tôi, “Anh có ngủ thực không? Tại sao anh không trả lời em?” Mặt nàng không có vẻ lo lắng, mắt nàng long lanh tươi tỉnh. Hiển nhiên nàng đang thắng Từ. Từ cầm một quân xe trên tay và đang ngập ngừng không biết đặt đâu. Tôi thấy thái độ tập trung căng thẳng của anh thật là ngộ nghĩnh.

Nàng giục Từ đi lệ lên, nhưng vẫn vô ích. Nàng bắt đầu hát khê bản Ramona, dùng một quân cờ để đánh nhịp cho bài hát.

– Tại sao mà quan trọng quá vậy! Chơi cờ thật là buồn chán!

Nói xong tôi giật lấy bàn cờ, lắc các quân cờ trên bàn cờ khiến một vài quân rơi xuống đất.

– Anh làm gì vậy? Chỉ một phút nữa em sẽ thắng bàn này.

Nàng dậm chân, dọa đánh tôi, nhưng nàng vẫn mỉm cười. Tôi bỏ chạy, chủ ý chạy vào sau tấm bình phong. Khi nàng đuổi theo tôi, tôi nằm lăn xuống giường. Nàng cú đầu tôi hai lần và bắt tôi phải xin lỗi. Tôi mau lẹ bới tìm lá thư bên dưới gối, giơ lên trước mặt nàng, rồi tôi làm bộ như muốn mở thư ra đọc vậy.

Mặt nàng tối xầm lại, và giật lá thư khỏi tay tôi, nhét vội vào túi áo và bỏ đi không nói một lời.

– Dung! Dung!

Tôi vội gọi nàng, giật mình trước sự bức mình của nàng. Hối tiếc sự cộc cằn của tôi, tôi muốn an ủi nàng. Nàng lặng lẽ ngoảnh cổ lại, nhưng tiếc thay tôi không hiểu cái thái độ trong đôi mắt nàng.

Từ đề nghị một chuyến du ngoạn tới Chùa Nam Phổ Đà. Dung có vẻ hơi suy nghĩ nhưng cũng đồng ý. Tôi không nói gì. Dù chúng tôi đi du ngoạn hay không thì đối với tôi cũng thế.

Ba chúng tôi bước dọc theo con đường trải nhựa. Ánh nắng mặt trời nhảy múa trên những cái đầu không đội nón của chúng tôi. Mặt Dung có vẻ u sầu. Từ thì vã mồ hôi. Tôi không biết mặt tôi ra sao. Trí óc tôi vẫn bận nghĩ tới những bông huệ nàng hứa tặng tôi. Tôi sợ rằng những bông huệ đó chắc sẽ héo khi chúng tôi trở về, bởi vì trong bình hoa không có nước.

Người đi đường nói chuyện với nhau vui vẻ, nhưng chúng tôi không người nào lên tiếng. Từ rút khăn tay lau mồ hôi trên mặt. Những cây vải đang nở hoa. Những con ong kêu vo ve, bay lượn quanh cành vải. Bóng râm của những chùm cây tốt tươi cứ thay đổi chỗ trên con đường nham ánh sáng mặt trời.

Trên đường đi, chúng tôi phải đi qua khu vườn hoa và cuối cùng sẽ chìm đắm vào hương thơm của hoa nhài. Tên Mã Lai đang hát những bản tình ca của quê hương hẳn.

Một tiếng gọi vang lên trong tim tôi: “Ồi, mùa xuân đẹp quá!” Tôi quay lại nhìn nàng. Vẻ u ám trên mặt nàng đã biến mất. Thỉnh thoảng nàng giơ tay lên thắt chặt lại mớ tóc đen dày của nàng, phô bày cánh tay trắng như ngó sen. Một cô gái nói giọng bản xứ, ăn mặc rất sắc sảo bước ngang qua trên đôi giày cao gót, tay cầm một cây dù màu đỏ. Từ chỉ cô ta và cho tôi biết đó là nét đẹp đặc biệt của miền nam.

Con phố đông đúc hai bên có những quầy bán trái cây xanh và chín đỏ, những tiệm cà phê với bảng hiệu khắc chữ “Đá Lạnh”. Có những thủy thủ người Anh mặc binh phục trắng, những cảnh sát Trung hoa đi tuần với những bước đi thận trọng, và rất nhiều quảng cáo bằng tiếng Trung hoa viết sai cả văn phạm. Nhiều thứ lôi cuốn mắt tôi. Tôi không có thì giờ coi hết cả quang cảnh.

Dưới bóng rợp của một cây đa khổng lồ là một ngôi đền nhỏ, khói bốc lên từ những chậu đốt hương ngay ngoài cổng. Những cò đuôi nheo nhỏ, màu sắc sắc sảo, ghim trên cổng của những nhà xây theo kiểu tây phương, những cò đuôi nheo mang những lời cầu xin sự che chở của thần linh.

Chúng tôi tới một bến tàu, từ đó chúng tôi có thể trông thấy một giải biển trắng xóa. Một số thuyền tam bản vẽ những hình sắc sảo buộc tại bến. Chúng tôi thuê một chiếc tam bản và chèo ra biển. Tôi nhớ lại ước muốn của nàng muốn ngắm sao từ biển nhìn lên. Trên trời không có mây. Chúng tôi bị bao vây bởi bầu trời xanh, mặt trời rực rỡ và mặt nước trắng như sữa.

Chúng tôi chèo thông thả. Gió đem lại sự mát mẻ. Vì không có sóng lớn nên chuyến đi gần giống như đi thuyền trên mặt Tây Hồ ở Hàng Châu. Nhưng Tây Hồ không thể so sánh với biển cả mênh mông này! Ánh nắng mặt trời lướt trên mặt nước làm mặt nước bóng loáng như vải sa tanh. Rồi một chiếc thuyền mảnh chạy qua, mặt nước phẳng lặng bỗng nổi sóng. Chiếc tam bản của chúng tôi chao đảo dữ dội, nước biển bắn cả lên tóc nàng.

Tôi dùng khăn tay lau khô tóc cho nàng. Nàng quay lại và mỉm cười. Tôi cảm thấy can đảm và lên tiếng hỏi, “Tại sao hôm nay em im lặng thế, Dung?”

– Em không biết. Có lẽ tại em hơi khó chịu.

Giọng nàng vẫn trong như tiếng khánh, nhưng tôi lo sợ chiếc khánh rồi sẽ rạn nứt. Nàng ngồi rất sát tôi. Tôi chỉ cần đưa tay ra là có thể ôm nàng vào trong cánh tay. Tôi chưa bao giờ yêu nàng như thế, và sung sướng được dâng hiến đời tôi cho nàng, vậy mà tôi vẫn không thể vươn tay ra vuốt ve nàng.

Nhìn xuống bàn tay, tôi nghĩ, “Can đảm lên! Can đảm lên!” Rồi tôi nhìn nàng chăm chú như

thể tôi sẽ nuốt lấy nàng. Tuy nhiên ngay sau đó, tôi bình tĩnh hướng mắt nhìn một chiến hạm của Anh quốc có ba ống khói. Khi chúng tôi cập bến bên kia bờ, tôi bí mật tự nguyện rửa, “Ta là một kẻ yếu đuối không xương sống!” Tôi mỉm cười, một nụ cười nhả nhó và khó hiểu.

Chúng tôi đi xe buýt tới Nam Phổ Đà. Trên xe buýt, nàng và tôi hầu như không nói gì. Nàng cứ nhìn ra ngoài để xem phong cảnh. Từ thì hăng hái nói chuyện và anh có nhiều điều kể cho tôi nghe, bởi vì anh từng đến đây nhiều lần, còn tôi thì đây là chuyến viếng thăm đầu tiên.

Khi xuống xe buýt, tôi trông thấy một ngôi đền xây kiểu nửa Trung hoa nửa tây phương. Hai người đàn bà ăn mặc rất hợp thời trang, áo choàng bằng vải sa tanh màu lục, từ trong đền bước ra, mặt của họ chất bụi phấn. Theo sau họ là ba sinh viên, tất cả đều mặc âu phục.

Dung quay đầu đi chỗ khác. Ba người sinh viên bật cười vang, và sau một lúc dừng lại, họ đi theo hai người gái điếm. Dung thì thảo với tôi qua hàm răng rít lại, “Đàn ông các anh tởm quá!”

Cả Từ và tôi cùng phì cười. Tôi muốn nói, “Đó là bởi vì em đẹp!” Nhưng lần này tôi nghĩ không nên nói ra. Những gì chúng tôi trông thấy đầu tiên trong ngôi đền là bốn bức tượng khổng lồ đứng hai bên chính điện. Khi chúng tôi vào chính điện, vài cô gái điếm đang xin xâm.

Từ khẽ cười chế nhạo, “Coi kìa, họ quý trông thật là đạo hạnh! Họ muốn xin xâm để biết gì vậy? Chắc để xem công việc làm ăn của họ có khá không?”

Tôi cảm thấy thích thú, nhưng Dung trông có vẻ nghiêm trang, và hỏi, “Các anh nghĩ con gái không có linh hồn hay sao?”

Tại sao nàng hỏi như thế? Tôi không bao giờ có ý nghĩ gì về câu hỏi ấy, và trong tương lai cũng vậy. Tôi chỉ thấy hành động của họ có vẻ lý thú.

Từ nói, “Chắc vậy. Đối với họ thì tiền bạc là tất cả.”

Dung phản đối, “Hừ! Anh không biết gì về cảm nghĩ của đàn bà đâu.”

Vậy thì ai hiểu cảm nghĩ của đàn bà? Họ là những con người quá nhạy cảm và phức tạp. Tôi trả lời nàng, “Phải rồi, chúng tôi không hiểu. Vậy thì để chúng tôi nghe em nói. Vì em là một người đàn bà, em sẽ biết họ đang cầu khẩn gì.”

Nàng nhìn vào mắt tôi, và khuôn mặt nàng như phủ một đám mây thu u ám. Ánh dương rực rỡ đã tắt rồi. Bây giờ nàng đang rơi vào mùa thu. Tại sao mùa thu đến mau lẹ thế? Mùa xuân đâu? Mùa xuân đã mất vĩnh viễn rồi ư?

Nàng bắt đầu nói, “Đây là một câu chuyện dài. Phải mất nhiều ngày mới kể hết, nhưng ngay cả lúc đó các anh cũng vẫn không hiểu đâu. Tôi chỉ kể cho các anh một điều thôi: Một người bạn thân của tôi từ hồi học tiểu học nay đã làm điếm. Tôi biết cô ta là một phụ nữ rất tốt.”

Từ thách thức nàng, “Làm sao cô biết? Con người có thể thay đổi. Người tốt có thể trở thành người xấu.”

Tôi bỗng nhiên nhớ lại Từ, giống như Schopenhauer và Strindberg, vốn là một người ghét đàn bà. Người ta nói rằng có một người đàn bà đã phụ tình bỏ rơi anh, mặc dầu anh phủ nhận điều đó.

Dung tiếp tục, “Người bạn đó của tôi thực là một con người tốt, nhưng cô ta là nạn nhân vì thành kiến của cha mẹ. Mới gần đây cô ta viết thư cho tôi.”

Đây là một điều mới lạ đối với tôi. Nàng chưa hề nói cho tôi biết chuyện này. Bạn nàng có thể là một người phụ nữ tốt, nhưng điều đó có liên hệ gì với tôi? Dung vẫn giấu tôi nhiều bí mật. Tôi cứ tưởng tôi đã chiếm được trái tim và tâm hồn nàng rồi. Hiển nhiên là tôi đã lầm.

Tôi đi theo Dung và Từ, lòng đầy ghen tức. Tôi ghen với những bí mật mà nàng giấu tôi. Chúng tôi gặp một đám sinh viên và một vài phụ nữ. Các sinh viên vui cười khi trông thấy các phụ nữ. Nhưng trái tim tôi day dứt vì lòng ghen đến nỗi tôi không thể cố mỉm cười được. Chúng tôi đi tới một con suối và Từ không chịu đi xa hơn nữa. Anh ngồi xuống một tảng đá.

Dung nói với tôi, “Chúng mình hãy trèo lên ngọn đồi này.” Lời nói của nàng như một mệnh lệnh. Chúng tôi đi qua một đường hầm và trèo lên vài bậc, Dung vẫn đi trước tôi. Nàng trèo

nhANH đến nỗi tôi không bắt kịp nàng. Con đường chỉ đưa tới lưng chừng đồi. Chúng tôi đứng một lát dưới một cái mái che bằng xi măng mới cất lên, rồi tôi ngồi xuống một tảng đá. Tôi thông thả dùng khăn tay lau mồ hôi trên trán.

– Anh có vẻ mệt nhoài, còn em vẫn như thường!

Giọng nói của nàng vang lên như tiếng khánh bạc giữa mùa xuân. Một nụ cười hạnh phúc trẻ con hiện lên mặt nàng. Vậy là cuối cùng mùa xuân đã trở lại! Tôi ngược bộ mặt nóng nực lên bầu trời xanh ngắt và những làn gió nhẹ. Nhưng tôi trông thấy hai con mắt to và hai hàng lông mày thanh tú. Hai con mắt to lấp lánh tình yêu, tình yêu của mùa xuân và tình yêu của miền nam. Nàng gọi tôi:

– Lâm!

Mắt chúng tôi lại nhìn nhau. Tôi say đắm đôi mắt to và cặp lông mày thanh tú của nàng. Nhưng vẻ mặt của nàng thay đổi luôn, thay đổi giữa mùa xuân và mùa thu trong một thoáng ngắn.

– Lâm, anh có còn yêu em không? Yêu nhiều như trước kia?

Nàng bắt thần hỏi tôi, giọng nàng giống như một tiếng sáo vang lên vào một đêm xuân. Đôi mắt nàng hơi mờ vì lệ, hăm dọa một trận mưa. Không biết đây sẽ là mưa rào mùa xuân hay một cơn mưa thu, tôi thực không biết. Trái tim tôi run rẩy lo sợ.

Đó là một câu hỏi tôi đã từng muốn hỏi, thế mà nàng đã hỏi chặn tôi trước. Như vậy chúng tôi cùng suy nghĩ như nhau, không người nào biết được tâm trí của người kia. Nhưng bây giờ chúng tôi có cơ hội giải bày tâm sự với nhau. Tuy nhiên, tôi do dự vì sợ rằng một màn sương mờ khác sẽ dâng lên che giấu xúc động chân thực của chúng tôi.

– Dung, em biết anh, biết tim anh mà. Anh không bao giờ nói dối. Anh yêu em, yêu em hơn bao giờ hết!

Giọng nói của tôi run rẩy. Trong nỗi lo lắng và sợ hãi, tôi không dám nói nhanh sợ nàng hiểu nhầm tôi. Máu tôi dồn cả lên mặt. Tôi nhìn vào mắt nàng, chờ đợi...

“Đừng chờ đợi! Hãy ôm nàng trong vòng tay và hôn nàng!” trái tim thúc giục tôi như vậy. “Hãy nói cho nàng biết những nghi ngờ và lo lắng của ta. Hãy cho nàng biết ta muốn biết những bí mật của nàng. Hãy nói cho nàng biết nàng đã làm ta đau khổ biết chừng nào trong mấy ngày qua!”

Hai bàn tay tôi run rẩy nhưng không dám vươn ra. Nàng nhìn tôi không nói một lời. Tôi lại tự thúc giục: “Bây giờ nàng hiểu rồi! Hành động mau lên!” Rồi tôi trông thấy mưa trong đôi mắt to của nàng đang có vẻ u tối. Mưa, ôi mưa mùa thu! Trái tim tôi lại ứa sôi.

– Dung, anh yêu em và sẽ mãi mãi yêu em! Anh không thể sống mà không có em. Anh ước ao có thể vạch trái tim của anh cho em thấy cái chỗ em chiếm giữ trong tim anh.

Tôi nói hùng hồn như thể đọc một bài thơ, và cảm thấy tôi đã nói hết những điều cần phải nói. Thực ra tôi đã không nói điều quan trọng nhất. Cặp mắt tôi ứa lệ – một cơn mưa mùa hạ. Tôi dường như nghe thấy sấm sét.

“Đừng do dự, Dung ơi. Anh đã dâng em toàn thể con người của anh. Đối với em, anh sung sướng được hy sinh tất cả.” Tôi không nhìn thấy gì ngoại trừ khuôn mặt của nàng, không nghe thấy gì ngoại trừ giọng nói của nàng.

– Anh có chắc anh sẽ không hối tiếc nếu anh phải hy sinh tất cả cho em không?

Đây không phải là âm thanh của chiếc khánh bạc, mà là tiếng thánh thót của một đêm mưa mùa thu. Trái tim tôi lại run rẩy trước ý nghĩ mùa thu đã trở lại.

– Không, anh sẽ không bao giờ hối tiếc. Tình yêu chân thực không biết đến hối tiếc.

Cái điều tôi thực tình muốn hỏi nàng mà không dám nói ra là: “Tại sao em ngập ngừng do dự? Đã có sự thay đổi trong tim em phải không?”

Nàng trả lời, “Em tin anh.” Rồi thôi không nói nữa. Tôi nghĩ tôi thoát nạn. Nàng đã tin tôi và yêu tôi, và sự thực là thế đó. Nhưng tại sao nàng chấm dứt không nói gì thêm nữa?

Tôi đứng dậy, nhìn vào mặt nàng tràn đầy ánh sáng mặt trời. Những giọt lệ trong mắt nàng vẫn còn long lanh. Mây mù đã tan và mùa xuân đang hiện trở lại. Sao cảm giác và tình cảm của một người con gái có thể thay đổi mau chóng đến thế!

– Em tin anh. Nhưng nếu sau này anh đổi tâm, em sẽ cắt cổ tự tử như anh của anh.

Nàng cũng đứng dậy và mỉm cười với tôi. Chiếc khánh bạc lại ngân lên, nhưng tôi không biết chắc đó là mùa xuân hay mùa thu. Như vậy là nàng vẫn nhớ tới anh tôi, trong khi chính tôi đã quên hẳn rồi.

Nàng nói với tôi, “Thôi đi xuống đi kéo anh Từ phải chờ đợi quá lâu.” Tôi đi theo nàng xuống với Từ ở bên dòng suối. Vào lúc đó không còn ngấn lệ trong mắt nàng.

*

Chúng tôi ăn tối trong phòng của nàng. Sau đó nàng tiễn Từ và tôi ra về, rồi đóng cổng lại.

Từ và tôi đi trong bóng tối. Tôi ôm bó hoa huệ trong tay. Những ngôi sao màu trắng, màu lục và màu đỏ sáng rực trên bầu trời tối đen. Không có người lang thang trong cái khu vực yên tĩnh, dưới những ngọn đèn đường vàng vọt này. Tôi ôm bó hoa sát vào mặt tôi. Hương thơm của hoa làm tôi quên đi sự mệt nhọc.

Bỗng nhiên Từ lên tiếng hỏi, “Lâm, anh nói gì với cô ta tại Nam Phổ Đà? Cả hai người dường như đều khóc.”

Tôi ngẩng đầu khỏi bó hoa, “Chỉ là chuyện của những người yêu nhau.”

– Vậy thì sao lại khóc?

– Chúng tôi không thực sự khóc, chỉ có vài giọt lệ. Những người yêu nhau nói chuyện thường dẫn tới nước mắt.

– Có lẽ tôi không nên nói câu này... nhưng nếu anh nhỏ lệ trong giai đoạn này thì chuyện tình của anh sẽ không có kết cuộc hạnh phúc. Tôi đã cảm thấy như thế từ lâu rồi.

Tôi nhiệt tình cãi lại, “Tôi không trông đợi sẽ được nghe một điều gì tốt đẹp từ một người ghét đàn bà như anh. Anh cũng ngưỡng mộ Dung mà? Anh chẳng hiểu gì về tình yêu cả! Không có tình yêu nào mà không có nước mắt.”

– Không. Tôi đã cảm thấy một cái gì không hay về chuyện tình của anh. Tôi cảm thấy một cách trực giác. Tôi không thể can thiệp vào được, nhưng tôi biết chắc điều đó.

Đây quả thực là một gáo nước lạnh dội lên đầu tôi. Mặc dầu tôi không tin anh, nhưng tôi thiếu bằng chứng là anh không có kinh nghiệm trong tình trường.

– Anh không hiểu gì hết. Anh quá thiên kiến. Tôi yêu nàng và nàng yêu tôi. Không có vấn đề gì cả!

Bỗng nhiên Từ chỉ tay lên trời và nói, “Coi kìa!” Một tia sáng vọt lên trên bầu trời và biến mất rất nhanh. Tôi dường như nghe thấy một tiếng huýt sáo mơ hồ.

– Một ngôi sao đổi ngôi.

Từ nói một mình, vẫn tiếp tục nhìn lên bầu trời tối đen. Anh nói thêm một cách rất dịu dàng như gọi tên người yêu, “Một ngôi sao biến mất.” Nhưng rồi anh lại cương quyết nhắc lại, “Tôi biết chắc điều đó.”

Đối với tôi, câu nói cuối cùng của anh vang lên giống như tiếng chuông gọi hồn trong một tang lễ. Tôi bỗng cảm thấy sợ hãi. Tôi che mặt bằng bó hoa huệ. Hương thơm mát của hoa nhắc nhở tôi tới mùi thơm trên gối của nàng. Nàng là của tôi. Tôi nhất định sẽ không mất nàng.

Sau khi chào từ biệt Từ, tôi quay về nhà. Con chó của nhà hàng xóm sủa khi nghe thấy tiếng bước chân của tôi. Khi tôi tới gần, nó nhận biết tôi nên vẫy đuôi bỏ đi.

Tôi đem bó hoa vào phòng, thay nước trong bình và cắm bó huệ vào bình, rồi tôi đặt bình hoa trên cái bàn nhỏ bên cạnh đầu giường. Tôi nằm xuống giường và ngắm bình hoa. Những bông hoa có vẻ ẻo lả nhưng chưa héo. Tôi nghĩ nước mới thay có thể giúp hoa tươi lại. Tôi sẽ chăm sóc những bông hoa này thật cẩn thận, vì đó là biểu tượng cho tình yêu của chúng tôi.

Mùa xuân tình yêu của chúng tôi đã trở lại! Tôi có vài ngày hạnh phúc, mặc dầu đôi khi có mưa thu nhỏ xuống, nhưng bầu trời lại trong sáng trở lại. Nàng gửi cho tôi một tấm hình của nàng được rửa lớn. Tôi lấy cái khung ảnh trên tường xuống, và đặt hình nàng lên trên hình cô đào Janet Gaynor. Bây giờ chính nàng cúi xuống nhìn tôi chứ không phải là Janet Gaynor nữa, và mỉm cười với tôi. Đó là một nụ cười của mùa xuân. Mớ tóc đen dày, cặp lông mày thanh tú, đôi mắt sáng long lanh, và đôi môi ngọt ngào nở một nụ cười.

“Em yêu anh.” – một âm thanh trong vắt như tiếng khánh bạc thoát ra từ cặp môi hé mở kia. Đôi mắt tươi sáng của nàng làm rạng rỡ cả con người tôi. Tôi có nằm mơ không?

“Dung, anh yêu em, sẽ yêu em mãi mãi, yêu hơn bất cứ cái gì trên đời này,” tôi tự nói với mình, y như đọc một bài thơ.

Khi nàng ở trước mặt tôi, tôi sẽ nói, “Anh yêu em.” Khi một mình trong phòng, tôi cũng nói, “Anh yêu em.” Trước kia tôi biết nàng khi những cây nhãn nở hoa. Tôi đã yêu nàng khi nhãn có trái. Bây giờ là mùa nhãn nở hoa và tôi vẫn thì thào với tấm hình của nàng, “Anh yêu em.”

“Ta là một kẻ yếu đuối không xương sống!” – Tôi ôm mặt và gục xuống chiếc ghế sofa. Lời chỉ trích của Từ trở về tâm trí tôi: “Anh là một tù nhân của tình cảm.” Tôi ao ước được như vậy. Tôi mơ ước được là tù nhân của tình yêu. Nếu tôi như vậy thì từ lâu Dung đã là của tôi rồi.

Làm thế nào tôi trở thành một tù nhân của tình yêu? Một tù nhân may mắn! Tôi cảm thấy trí óc hỗn loạn.

*

Tờ điện tín nằm ở góc bàn giấy đã bị nhàu nát khi tôi trông thấy một lần nữa, lúc tôi sắp xếp lại sách vở. Tôi nhận được điện tín này đã hơn một tuần rồi mà tôi vẫn chưa viết thư về nhà hỏi thêm chi tiết.

Vì Dung tôi đã quên người anh duy nhất của tôi. Tất cả tình yêu của tôi đều đổ dồn cho nàng, và không còn gì cho anh tôi cả. Anh tôi đã rất yêu thương tôi, và chúng tôi sống suốt thời niên thiếu với nhau. Anh chỉ hơn tôi có hai tuổi. Bây giờ tôi bắt đầu nghĩ đến anh – hơn một tuần sau khi anh đã chết.

Tôi ngồi xuống viết thư cho em gái tôi, hỏi tại sao và bằng cách nào anh đã tự tử, và ở nhà ra sao kể từ sau khi anh chết. Mặt trời chiếu vào trong phòng qua chiếc cửa sổ mở. Bên ngoài, những con bướm bay giập giờn quanh những bông hoa. Ong và ruồi bay nháy trong phòng. Tim tôi dao động trong lúc tôi viết thư.

Giai điệu buồn bã của đàn vĩ cầm vẳng lên không xa lắm. Tôi biết người chơi đàn vĩ cầm là một cô gái hay mặc quần áo trắng. Tôi thường trông thấy cô ta ngồi trên ban công mỗi khi tôi đi ngang qua nhà cô. Cô có vẻ là một người mắc bệnh kinh niên. Nếu không thế thì vào lúc thời tiết đẹp thế này tại sao một cô gái không ra ngoài để đi dạo, hoặc ngửi hương hoa nhài trong vườn hoa, hoặc ra ngoài biển ngắm sao trời?

Tôi viết tất cả những điều này trong thư. Có tiếng chó sủa, và tiếng cánh cổng kêu cọt két, và tôi nghe tiếng giày da vang lên. Tôi biết ai tới.

“Lâm!” Tiếng khánh bạc thật là trong vắt trong một ngày xuân như hôm nay. Nàng bước vào, mặc một chiếc áo hồng và chiếc váy ngắn màu đen, đôi mắt nàng sáng long lanh, một nụ cười quyến rũ nở trên khuôn mặt trái xoan của nàng.

Tôi bỏ bút xuống và gập lá thư lại.

Nàng vừa nói vừa mỉm cười, “Em biết thế nào anh cũng có nhà. Tại sao anh không đến thăm

em?”

Tôi đứng dậy. “Anh đang viết một lá thư.”

– Viết cho ai?

– Cho em gái anh.

Nàng cong môi lên và nói, “Em không tin anh. Đưa cho em coi.”

– Thư đây.

Tôi mở lá thư và đưa cho nàng. Nàng ngồi xuống bàn. Trong lúc nàng chăm chú đọc, tôi ngắm khuôn mặt nàng. Mặt nàng u ám một hai lần, nhưng rồi tươi tỉnh lại.

– Viết hay lắm. Đọc như một truyện ngắn.

Tôi mỉm cười, và tim tôi rung động.

– Tại sao anh không viết tiếp đi. Em cản trở anh phải không?

Làm thế nào tôi có thể viết thư khi có nàng ở bên tôi?

– Cản trở anh ư? Không đâu. Anh biết thế nào em cũng đến nên anh viết trong lúc chờ đợi em. Tối nay anh sẽ viết xong; dầu sao ngày mai anh mới gửi đi mà.

– Có thư nhà không? Anh có thêm tin tức gì không?

– Không.

Nàng khẽ thở dài và quay mắt nhìn sách vở của tôi. Tại sao nàng thở dài? Nàng vừa mới cười rạng rỡ phải không? Tôi nhìn mặt nàng. Những bóng tối trên khuôn mặt bắt đầu biến mất. Mùa xuân vẫn còn thơm phức. Tôi cầu nguyện: “Cầu xin nàng cảm nghĩ y như bề ngoài của nàng!”

Nàng bỗng đề nghị sau khi chúng tôi trao đổi vài lời, “Lâm, chúng mình đi coi chiếu bóng nhé?”

– Phim gì? Có quá trễ không?

Tôi tìm kiếm đồng hồ của tôi. Mặt trời mùa xuân vuốt ve đầu tôi, những con ong đang vo ve quanh tôi.

– Phim Romance của Greta Garbo. Người ta nói phim này hay lắm.

– Phim của Garbo? Tại sao em thích phim của cô đào này? Đây không phải là loại tài tử màn bạc mà em phải xem.

– Greta Garbo là người nghệ sĩ duy nhất trong đám minh tinh màn bạc. Diễn xuất của cô đào này rất sâu sắc.

– Một người con gái như em chỉ nên xem phim của Norma Shearer hoặc Janet Gaynor. Còn Garbo, hãy để bà ta cho những người đàn bà trung niên thưởng thức.

– Anh không hiểu! Anh nghĩ Norma Shearer là một người con gái tiêu biểu cho tụi con gái chúng em hả? Ý tưởng đó cũng buồn cười như một số cô gái coi Ramon Novarro là một người đàn ông lý tưởng vậy.

Tôi không cãi lý với nàng nữa và chúng tôi ra đi ngay lập tức. Trong lúc nói chuyện với nàng trên đường đi, tôi tự nghĩ: Nàng thật là một người con gái lạ lùng, ưa thích uống rượu vang đỏ như máu và thích xem phim của Greta Garbo.

*

Cái rạp chiếu bóng ngọt ngào tối tăm đông nghẹt người, và ồn ào với cái giọng mũi của người địa phương, tiếng cười của đàn bà và tiếng khóc của con nít. Rồi khi đèn tắt, mọi người đều im lặng.

Trên màn ảnh người và hành động xuất hiện, phim thời sự, phim hài hước và phim tình

cảm. Thế giới quanh chúng tôi biến mất, và chúng tôi mơ mộng với đôi mắt mở lớn. Tôi ngồi tựa sát vào nàng, và nàng cũng tựa sát vào tôi. Truyện phim bao gồm những tình tiết như:

Tuổi trẻ, nhiệt tình, một đêm trăng, tình yêu sâu đậm, một cặp tình nhân trẻ tuổi, một thanh niên khác, cuộc tình tay ba vĩnh viễn, một người cha không tha thứ, tiền bạc, danh giá, sự nghiệp, hy sinh, phản bội, công việc làm ăn tại Ai Cập, những năm dài tại một nước nhiệt đới.

Một cô gái mồ côi, một người anh nghiện rượu, tình yêu đầu tiên, một người tình tin cậy, những lời hứa trang trọng, sự xa nhau bất thành linh, một trận mưa lớn trong một đêm trăng, một trái tim bị thương tổn trầm trọng, một cuộc hôn nhân không tình yêu, sự gian dối và tội ác của người chồng, tự tử và danh dự, những hiểu lầm của xã hội, sự trách móc và thù ghét của người anh, đời sống một góa phụ, một bí mật thường xuyên, lang thang hải ngoại, sự đam mê, bệnh tật của người anh, trở lại quê hương, cái chết của người anh, niềm hối tiếc suốt đời.

Sự đoàn tụ sau một cuộc chia ly lâu dài, một người đàn bà khác, một người vợ mới, nhiệt tình sống lại, một cuộc vĩnh biệt hấp tấp, bệnh hoạn, hoa hồng, gặp nhau trong bệnh viện, thú nhận tình yêu, cuộc tình tay ba vĩnh viễn, bỏ nhà theo tiếng gọi của tình yêu, quyết định chết, cái chết trong tai nạn xe cộ.

Khán giả thở dài nhẹ nhàng và đèn bật sáng. Tấm màn xanh buông xuống. Không có gì xảy ra. Chúng tôi vẫn ở Trung Hoa, và chỉ mơ mộng một giấc mơ Âu châu. Sau khi tôi lau khô mắt, tôi thấy nàng vẫn còn đầm đìa nước mắt. Tôi nắm lấy cánh tay tôi, nàng ép sát người vào tôi. Chúng tôi ôm nhau đi ra khỏi rạp. Nàng cúi đầu, im lặng một lúc lâu.

Nàng lên tiếng một cách chua chát, “Xã hội đè nén đàn bà.” Tôi giật mình trước lời nói của nàng.

Một vài cảnh trong phim hiện trở lại trong óc tôi: Người đàn bà thức giấc trên giường bệnh để thấy rằng những bông hồng đã biến mất. Với một cố gắng tốt bụng, người đàn bà lão đảo bước ra khỏi phòng bệnh viện để tìm những bông hồng. Mắt tôi mờ vì lệ khi tôi trông thấy cảnh cảm động đó. Dung, ngồi sát cạnh tôi, gục đầu lên vai tôi. Tôi nghe thấy nàng nhắc lại hai lần câu nói của cô đào:

– Hoa của em! Anh giấu hoa của em ở đâu?... Em chỉ muốn anh!

Tôi cảm thấy bây giờ tôi hiểu Dung. Tim tôi chảy máu cho nàng. Cuộc đời của đàn bà luôn luôn làm chúng ta phải khóc. Dung thực là đúng khi nàng nói Garbo là một nghệ sĩ vĩ đại.

Nhưng tại sao Dung hỏi, “Anh giấu hoa của em ở đâu?” Hoa của nàng ở ngay bên cạnh nàng.

– Dung, đây chỉ là một cuốn phim, không phải là một cái gì thực sự đã xảy ra. Một việc như thế không thể nào xảy ra trong cuộc đời thực.

Tôi cố mỉm cười nhưng rất gượng gạo bởi vì tôi không muốn mỉm cười mà chỉ muốn thở dài. Nàng trả lời một cách buồn bã, “Anh không biết có nhiều trường hợp như vậy hay sao? Đời sống một người đàn bà thật là buồn.”

Làm sao tôi biết được như thế? Tôi không phải là một người đàn bà. Tôi hỏi nàng, “Dung, chúng ta đi ăn cơm tây nhé?”

– Không. Em không thích đi ăn. Em muốn trở về nhà để khóc.

Nàng đã có vẻ sắp khóc rồi. Tôi muốn hỏi, “Dung, em không yêu anh nữa sao? Tại sao em muốn về nhà để khóc trong lúc anh yêu em cuồng nhiệt?” Tuy nhiên tôi không nói một lời, chỉ lặng lẽ chùi mắt. Trái tim tôi đau đớn cho nàng, và cho cả tôi. Tôi nói, “Anh đưa em về nhà nhé.”

– Không. Anh không cần phải đưa em. Để em về một mình.

Đây là lần đầu tiên nàng từ chối sự đi kèm của tôi. Tôi không thể không nghĩ tới chiếc khánh bạc, nhưng bây giờ chiếc khánh bạc câm lặng rồi. Tôi tự nói với mình: “Nàng bắt đầu chán ta rồi! Ta hãy đợi đó. Sẽ có lúc ta thấy ta bị bỏ rơi.”

Rồi tôi lại tự sửa lại ngay lập tức: “Không. Nàng không bỏ ta. Nàng không phải là loại người

như thế.” Nhưng những lời này không đủ để giúp tim tôi hết đau đớn. Tôi muốn hỏi lại lần nữa: “Em có còn yêu anh không?”

Tôi nhìn chiếc áo hồng của nàng, chiếc váy đen ngắn và đầu nàng cúi xuống. Tôi yêu nàng, hơn bất cứ cái gì trên đời này. Tôi không thể sống mà không có nàng. Tôi không nói gì với nàng nữa. Nhưng mắt tôi nhìn theo cái dáng người của nàng xa dần, nhỏ dần. Mắt tôi bày tỏ cái mà tôi không dám nói – nhưng không bằng lời nói để nàng có thể nghe thấy.

Tôi đi theo nàng về nhà nàng, ngay phía sau để nàng có thể trông thấy tôi. Tôi tự nhủ: “Dẫu sao ta cũng phải đưa nàng về nhà.” Nhưng tôi không đủ can đảm gọi tên nàng hoặc nói vài lời để an ủi nàng.

Tại chiếc cổng màu xanh, tôi thoải mái nghĩ: “Nàng bây giờ an toàn rồi.” Tôi bước lại gần nàng.

– Dung, đừng phiền muộn. Em sẽ cảm thấy dễ chịu hơn sau khi nghỉ ngơi đôi chút trong phòng em... Em vui thích khi chúng mình rời rạp chiếu bóng, nhưng bây giờ em về đến nhà và chán nản. Anh có xúc phạm em không? Cứ thành thực nói cho anh biết.

Tôi nín thở, chờ câu trả lời.

– Hãy để em yên nghỉ một chút!

Nàng trả lời và quay lưng lại phía tôi. Nàng đứng tại cổng và tôi cũng phải đứng tại đó nữa, nhìn nàng trong lúc nàng nhìn xuống đất.

– Thôi anh về đi.

Nói xong nàng mở cổng và bước vào trong. Nàng đóng cổng và đứng tựa lưng vào cánh cổng.

– Dung.

Tôi gọi từ bên ngoài. Nàng không trả lời và cũng không cử động. Tôi đoán nàng sẽ đứng nguyên tại đó cho tới lúc tôi bỏ ra về. Nhưng điều nàng cần là nghỉ ngơi.

– Dung, để anh vào với em. Anh muốn nói với em vài lời.

– Ngày mai anh trở lại. Hôm nay cho em được nghỉ ngơi. Em không muốn gặp ai cả.

Nàng nói mà không quay lại, và tôi biết không có hy vọng gì nữa.

– Vậy anh về nhé.

Tôi xúc động nói và bỏ ra về, cố ý nện mạnh gót giày.

Tôi nghĩ: “Nàng sẽ quay lại và nhìn theo ta.”

“Nàng sẽ mở cổng và bước ra.”

“Nàng sẽ gọi ta trở lại.”

“Hãy đi chậm lại một chút!” Tôi tự nhủ.

“Hãy quay lại và nhìn xem!”

“Hãy trở lại và năn nỉ một lần nữa!”

Tôi đi thật chậm, và thỉnh thoảng ngoái cổ nhìn lại. Nhưng vô ích. Cánh cổng đã đóng lại rồi. Sân nhà nàng vắng hoe. Chiếc áo hồng và chiếc váy ngắn màu đen đã biến mất. Không có ai bước ra gọi tôi trở lại. Tôi quay lại đi về phía nhà nàng, nhưng sau vài bước, tôi lại tiếp tục đi về nhà.

“Nếu có bạn bè trông thấy ta thì sao? Ta trông có khác gì một tên khùng? Nên về nhà đi. Bao giờ cũng có ngày mai.” Tôi tự an ủi như thế, và đi một mạch về nhà; nàng không chạy ra đuổi theo tôi.

Làn gió mát buổi chiều đùa rơn mái tóc của tôi và phảng phất đến tôi những mùi hương ngọt ngào của buổi hoàng hôn. Cô gái mặc quần áo trắng ngồi trên ban công. Con chó của nhà

hàng xóm đứng bằng hai chân sau, tựa vào cổng và sửa tóc. Tôi ngẩng đầu và trông thấy vành trăng bạc hình lưỡi liềm trên bầu trời, và một vài ngôi sao, có ngôi rất tỏ có ngôi rất mờ.

Tôi bước vào phòng, quên cả cơn đói, rút tờ quảng cáo tóm lược chuyện phim vừa xem và xé vụn ra. Tôi nổi giận: “Con mẹ Garbo thực là một đê dọ!”

Những bông huệ trong bình hoa rũ xuống, đã bắt đầu héo. Những bông huệ này là biểu tượng cho tình yêu của chúng tôi. Tôi muốn khóc, khóc trên những bông huệ.

*

“Có đúng nàng không còn yêu ta nữa? Không. Nàng không bao giờ nói một điều như thế.”

“Nàng có còn yêu ta như trước không? Nếu còn yêu như trước, tại sao nàng cư xử như ngày hôm nay? Có phải đó là dấu hiệu của tình yêu hay không?”

Nằm trên giường, tôi tự hỏi những câu hỏi này và tự trả lời lấy. Tôi đi đến một kết luận:

“Ta không hiểu tâm lý đàn bà. Thực ra nàng muốn ta vào nhà nàng. Khi một người con gái nói không yêu ta thì cô ta muốn nói điều trái ngược. Khi nàng đóng cổng lại là nàng muốn ta phải vào. Khi nàng nói nàng muốn khóc một mình, thì thực ra nàng muốn khóc trên vai ta.”

“Một người con gái là gì nếu không là e thẹn, khó hiểu và thiếu thành thực?”

“Ta là một kẻ yếu đuối không xương sống!”

Khi nằm chán rồi tôi ngồi dậy. Cuối cùng tôi quyết định: “Ngày mai ta sẽ mua một tấm hình cô đào Greta Garbo và treo lên tường. Nếu ta cứ nhìn hình cô đào này thì ta sẽ hiểu được đàn bà.”

Tôi mở đèn và nhìn vào tấm hình của Dung. Không có nụ cười trên mặt nàng. Tôi quay lưng lại hình nàng.

Tôi nghĩ: “Ta nên tiếp tục viết xong lá thư đó. Viết cho em gái và nói về cái chết của anh ta.”

Tôi lấy lá thư viết dở ra, và hồi hận suy nghĩ: “Ta chỉ nghĩ tới anh ta sau khi bị người yêu lạnh nhạt hắt hủi.”

Nhưng trí óc tôi dường như không làm việc được, và tôi không thể nào nhớ hết những điều tôi định viết. Tôi vừa khóc vừa viết. Tôi không hiểu sao ngày hôm ấy tôi dễ khóc thế. Tôi cảm thấy tôi có một ý niệm mơ hồ tại sao anh tôi kết thúc đời mình.

Sáng sớm hôm sau tôi tới nhà nàng, nghĩ rằng những biến cố ngày hôm trước đã trôi qua hẳn rồi. Tôi trông thấy nàng bước ra khỏi cái cổng màu xanh, mặc một chiếc áo kẻ ô vuông màu xanh. Nàng mỉm cười với tôi từ đằng xa.

– Lâm!

Chiếc khánh bạc lại rung lên. Khuôn mặt nàng xinh đẹp như một buổi sáng mùa xuân. “Em tưởng anh sẽ không thèm đến nữa.”

– Tại sao không? Nói cho anh biết tại sao em bỗng dưng lãnh đạm với anh?

Nàng mỉm cười, “À, đó là ngày hôm qua.”

– Thế còn hôm nay? Em có cư xử như thế nữa không?

– Thôi quên chuyện ấy đi! Dẫu sao cũng là lỗi tại em.

– Em đi đâu bây giờ thế?

– Em đi tìm anh để xin lỗi.

Cái giọng đáng yêu của nàng nghe như âm nhạc đối với tôi. Giọng nói đó làm ấm tim tôi, và tinh thần tôi phấn chấn hẳn lên. Tôi tự nhủ, “Nàng vẫn yêu ta. Ta đã quá nghi ngờ!”

– Chúng mình nên đi về phòng em hay tới một nơi nào khác?

– Anh có bằng lòng đi mua sắm cùng với em không? Một buổi sáng mùa xuân như thế này thực là hoàn hảo cho một cuộc đi dạo.

Con đường của chúng tôi uốn khúc trong nắng vàng rực rỡ, cây cối xanh tươi, hương thơm của hoa, tiếng hót của chim và những tảng đá khổng lồ.

Đó là một khu buôn bán rất sầm uất, giữa những quầy hàng bán trái cây, những tiệm cà phê và tiệm bán cá. Không có cây cối và hoa lá tại đây, chỉ có rất đông dân chúng thuộc giai cấp thợ thuyền. Trong một cái hẻm nhỏ, tôi trông thấy một tiệm sách nhỏ chuyên bán những sách cũ. Chúng tôi đi một lúc thật lâu.

– Thật là bực mình! Một nơi lớn như thế này mà không thể tìm ra được một tấm hình của Greta Garbo.

Thế ra nàng cũng muốn mua hình Garbo. Tôi đề nghị, “Chúng mình hãy quay về đầu đường kia xem? Ở đó có thể có.”

Quả thực tại đó có hình Garbo. Nàng mua hai tấm và cho tôi một tấm. Đây là hình Garbo, vai chánh trong cuốn phim Romance, người đã làm biết bao khán giả phải khóc.

Cũng cùng một cô đào Garbo với mái tóc dài và dày, một vẻ buồn man mác và cái trán cao có những đường nhăn. Cái giọng nói lãnh đạm của cô đào đã khiến nhiều người phải nhỏ lệ, và đôi mắt dường như tràn ngập mưa thu. Cô đào trông giống hệt như lúc rời bệnh viện với một bó hoa hồng.

Khi tặng tôi tấm hình Garbo, nàng nói, “Nhìn hình Garbo sẽ giúp anh hiểu rõ sự vĩ đại của đàn bà. Bị cả xã hội khinh bỉ và đàn áp, đàn bà chúng em đã tranh đấu, chịu đựng và bị hủy diệt. Đây là số phận của những người đàn bà coi tình yêu như chính cuộc đời mình.”

Tấm hình của cô đào Thụy Điển này nhắc tôi nhớ đến người thiếu nữ trong cuốn phim Romance. Tôi trả lời, “Không đúng như vậy.”

Tôi tự hỏi có những người đàn bà như vậy không. Sau đó nàng và tôi vào ăn trong một nhà hàng. Chúng tôi sống bên nhau suốt một ngày. Khi tôi từ biệt nàng buổi chiều ấy, tôi có tấm

hình của Garbo trong một tay, còn trong tay kia là mấy bông hồng nàng mới mua cho tôi.

Đó là một đêm yên tĩnh. Không khí rất dịu. Đường phố ánh lên màu bạc dưới trăng. Cây cối khẽ rung trong những làn gió nhẹ. Tiếng vĩ cầm réo rắt buồn bã vẳng đi rất xa, xa mãi. Có tiếng một giọng nữ hát bản “Người Yêu Trong Mơ.”

Tắm trong ánh trăng dịu dàng trên hòn đảo tràn ngập hương hoa hồng, tôi cảm thấy say sưa. Khi về tới nhà, tôi tự khen ngợi: Ta thực là may mắn được một người con gái yêu.

*

Cuối cùng thư của em gái tôi cũng tới nơi. Mặc dầu hơi trễ, nhưng là một lá thư dài. Lá thư nói anh tôi đã tự tử vì tình.

Anh tôi yêu một người con gái trong họ. Đây là mối tình đầu của cả hai người, như cuốn phim tôi vừa coi với Dung. Nhưng đồng thời, một người đàn ông khác cũng yêu cô gái ấy. Nhưng chính tiền tài, địa vị xã hội và danh dự đã ngăn cản anh tôi không lấy được người con gái anh yêu. Lời cầu hôn của anh đã bị cha mẹ cô gái từ chối.

Mối tình đầu thơ mộng đã để lại một vết thương sâu đậm trong tâm hồn anh tôi. Người yêu của anh đã kết hôn với một người khác trong lúc chính anh cũng bị ông nội tôi bắt phải lấy một người con gái mà anh không hề yêu. Những lời van xin cũng như sự phản đối của anh tôi đều vô ích, và anh tôi lâm vào một tình huống tuyệt vọng.

Cuối cùng anh đã cắt cổ tự tử. Đây là cách anh kết thúc cuộc đời của anh. Cái chết của anh đã gây ra nhiều kinh hoàng hơn là nước mắt và cảm tình. Xác của anh được chôn bên cạnh mộ phần của cha mẹ tôi, chung quanh trồng những cây tùng cây bách. Một vài cây anh đào được trồng phía trước mộ anh tôi. Nhưng những cây đào này không bao giờ có trái, mặc dầu vào mùa xuân nở ra những nụ hoa màu hồng, đẹp dễ như má người yêu của anh.

Em gái tôi cũng cho tôi biết rằng anh tôi để lại một chúc thư, và em gái tôi sẽ gửi cho tôi một bản chúc thư ấy. Tôi rất mong ước được đọc chúc thư của anh tôi, bởi vì tôi tin chắc rằng trong đó có những điều tôi cần phải biết. Nhưng nước mắt đã dần dụa lên mắt tôi rồi.

Tôi khóc không những chỉ vì anh là anh tôi và trước kia anh đã yêu thương tôi, mà còn vì tôi đang cảm thấy bị phụ tình nữa. Trong thời đại của Garbo mà vẫn có những người đàn ông giống như anh tôi bị đàn bà bỏ rơi và phải đi tới chỗ tự tử! Tôi không bao giờ ngờ đến một chuyện như thế.

Chuyện này trái ngược với điều Dung đã nói. Trong xã hội này, không phải chỉ có đàn bà mới có một số phận thê thảm. Chẳng hạn như anh tôi cũng đã bị tước đoạt mất mùa xuân.

Mùa xuân! Tại sao mọi người không thể hưởng mùa xuân?

Garbo cúi xuống nhìn tôi với một nét u sầu thay vì một nụ cười. Garbo muốn nói với tôi điều gì không? Có phải nàng muốn nói rằng số phận đàn bà thê thảm hơn số phận đàn ông nhiều không?

“Dung, Dung, hãy cho anh một câu trả lời!”

*

Khi tôi đến thăm Dung sáng hôm sau, nàng không có nhà. Cánh cửa phòng của nàng khép hờ và có một lời dặn dò để trên bàn:

“Đừng chờ em! Em đi thăm một người bạn và không biết giờ nào em sẽ về. Em để hai gói kẹo trên bàn cho anh. Kẹo này của quê em đấy. Hãy nghĩ đến em khi ăn kẹo nhé. Anh hãy về và ở nhà. Tối nay em sẽ đến thăm anh và chúng mình sẽ đi thuyền tam bản ra biển ngắm sao – Dung.”

Tôi hôn mảnh giấy nhỏ trước khi cẩn thận bỏ vào túi. Trong lúc ăn kẹo, tôi ước ao tôi có thể hôn môi nàng, bởi vì đôi môi nàng cũng ngọt ngào như kẹo. Nhưng nàng không cho phép tôi được hôn môi nàng mỗi ngày.

Tôi không nghe theo lời nàng dặn tôi. Sau bữa ăn trưa, tôi lại tới phòng nàng và nằm ngủ

trưa trên giường của nàng. Đến lúc đó nàng vẫn chưa trở về. Nghĩ rằng có thể nàng về thẳng chỗ ở của tôi, tôi lại trở về nhà. Rồi tôi lại ngủ một lần nữa trên giường của tôi.

Mặc dù trời đã tối mà tôi vẫn không thấy bóng dáng nàng. Tôi đoán có lẽ nàng không đến với tôi. Đó là một đêm đầy sao. Nếu được ngắm sao cùng với nàng trên thuyền ngoài biển thì thực là sung sướng biết bao! Tôi cố đi tìm nàng một lần nữa.

Lần này nàng có nhà. Tôi nghe thấy tiếng nước nở của nàng trong căn phòng tối đen. Nhất định đó là tiếng khóc của nàng. Tôi bật đèn lên. Chiếc bình phong đã được đẩy sang một bên, và nàng đang nằm khóc trên giường. Tôi kinh ngạc đứng khựng lại.

– Dung, tại sao em khóc? Có phải em đã rủ anh đi ngắm sao không?

Nàng im lặng không trả lời.

– Chuyện gì vậy? Cái gì đã làm em chán nản như vậy? Ai làm phiền em?

Nàng vẫn im lặng.

– Chuyện gì thế này? Nói cho anh biết đi! Nếu anh xúc phạm đến em, em nên cho anh biết và anh sẽ xin lỗi. Hãy nói cho hả cơn giận còn hơn là khóc để làm hại sức khỏe của em.

Nàng nước mắt, “Không phải tại anh.”

– Vậy thì cái gì? Tại sao chúng mình cần phải giữ những bí mật riêng? Tình yêu của chúng mình không thể sưởi ấm trái tim của em ư? Hãy cho biết em cần anh làm gì. Anh sẵn sàng làm bất cứ điều gì và mọi điều cho em, ngay cả phải hy sinh chính cuộc đời của anh. Xin em hãy nói đi!

– Trong tương lai anh sẽ biết.

Giọng của nàng vang lên như tiếng đàn trong một cơn mưa mùa thu. Trong tương lai? Nhưng bây giờ em đang làm anh lo lắng muốn chết đây! Tôi biết nàng đang giấu tôi một điều gì bí mật. Vì tôi có thể biết điều bí mật ấy trong tương lai, thế thì tại sao nàng không thể nói cho tôi biết ngay bây giờ?

Mặc dù thế, tôi vẫn yêu nàng và săn sóc nàng. Tôi coi nỗi sầu buồn của nàng là của chính tôi. Khi nàng khóc thì tôi cảm thấy buồn lắm. Tôi cúi xuống gần nàng, thì thầm những lời an ủi. Thoạt đầu tôi cố gắng làm nàng dịu nỗi buồn, nhưng ngay sau đó tôi cũng khóc thảm thiết trước tất cả những nỗi khổ tâm của tôi.

Cuối cùng chúng tôi không khóc nữa, và nhìn nhau bằng những con mắt ướt sũng nước mắt, rồi chúng tôi mỉm cười. Tôi không biết tại sao tôi khóc hoặc tại sao tôi mỉm cười. Tình yêu giống như một trò chơi. Nhưng tôi cảm thấy tôi yêu nàng hơn trước, và nàng dường như cũng cảm thấy như thế.

Chúng tôi pha trà. Khi tôi từ biệt nàng thì lúc đó đã khuya lắm rồi. Nàng ân cần tiễn tôi về. Đó là một đêm huyền diệu với muôn vì sao trên trời.

Tôi nhìn thấy chòm sao Thiên Lang. Ba ngôi sao nằm giữa làm thành một đường nghiêng ngắn, và bên ngoài là bốn góc, mỗi góc có một ngôi sao sáng lóng lánh, trong đó có một ngôi sao màu đỏ rực. Tất cả bảy ngôi sao này là những người bạn cũ của tôi. Bao giờ tôi cũng có thể tìm thấy chòm sao này, dù vị trí của chòm sao này nằm ở đâu trên bầu trời, giữa những ngôi sao lấp lánh khác.

Ôi, những ngôi sao vĩnh cửu!

Tôi hy vọng tình yêu của tôi sẽ cũng vĩnh cửu như vậy.

*

Sáng hôm sau trước khi tôi ngủ dậy, nàng đã sai người đem đến cho tôi một mẫu thư ngắn:

“Đừng đến thăm em ngày hôm nay! Em sẽ đi mua sắm với một người bạn gái. Đây là một bó huê cho anh. Hãy để hoa gần gối của anh và có một giấc mơ đẹp khi có hoa bên cạnh anh. Khi anh thức giấc, anh sẽ thấy em bên anh. – Dung.”

Tôi ôm bó huệ và ép sát vào mặt tôi. Hương thơm của hoa nhắc tôi đến mùi hương của tóc nàng. "Dung," tôi thì thầm gọi tên nàng, gọi đi gọi lại cho đến khi tôi ngủ trở lại.

Khi tôi thức giấc, không biết lúc đó là mấy giờ, tôi ngửi thấy mùi của hoa. Bó hoa huệ vẫn kề bên gối tôi. Nhưng nàng chưa tới. Vì một sự thúc đẩy bất thành linh, tôi quyết định đi thăm nàng. Tôi mặc vội quần áo và bước ra ngoài.

Tôi tung tăng bước đi trong làn gió nhẹ, không khí tươi mát, ánh sáng mặt trời rực rỡ, bóng mát của những cây xanh, hương thơm của hoa và tiếng chim hót. Mùa xuân thực là đẹp vô cùng! Nhất là mùa xuân này đã đem đến cho tôi tình yêu.

Tôi nhảy nhót và cười sung sướng ngoài đường phố. Tôi ngửi thấy mùi thơm của hoa huệ, và mặc dầu tôi không có giọng hát hay, tôi vẫn hát khế bản nhạc Where Is My Song of All Songs. Ngay sau đó tôi trông thấy cổng nhà nàng.

Tôi chợt suy nghĩ, "Hãy đi chậm lại một tí đã. Nàng không ngờ ta tới đâu. Ta sẽ nói gì trước hết? Có lẽ nàng không có nhà, trông trường hợp đó thì cửa khóa chặt rồi. Nàng đi mua sắm với ai? Ai là bạn gái của nàng? Biết đâu nàng đang ở trong nhà. Nàng nói đi vắng là để trêu đùa ta. Những người tình thường có nhiều trò tinh nghịch."

Tuy nhiên những sự phỏng đoán của tôi chấm dứt ngay. Cánh cổng nhà nàng mở ra và hai người bước ra. Hai bộ mặt lướt qua tôi. Đó là một người đàn ông và một người con gái. Người con gái chính là Dung. Người đàn ông trạc tuổi ngoài ba mươi, hai má mập phính và một hàng ria mép thưa. Một người hoàn toàn lạ! Hai người bước đi xa dần tôi.

Máu tôi dồn lên mặt. "Người đàn ông đó là ai? Nàng đã lừa dối ta. Hãy đuổi theo họ và lột mặt nạ của nàng!" Tôi tự nhủ và bắt đầu đuổi theo.

Rồi tôi ngập ngừng. "Người đàn ông đó là ai? Mối liên hệ của hai người như thế nào? Chắc đó là người tình của nàng. Thảo nào nàng cư xử rất lạ lùng từ ít lâu nay."

Tôi tự cảnh cáo, "Đừng hành động như một kẻ lỗ mãng."

Tôi đứng lại chịu thua thiệt. Chiếc áo kẻ ô vuông màu xanh của nàng và bộ âu phục màu xanh của người đàn ông biến mất sau một góc phố. Tôi lặng lẽ để hai người đi, đứng nguyên tại chỗ không dám gây một tiếng động, sợ họ quay mặt lại và trông thấy tôi. Tôi từ từ bước lại chiếc cổng xanh.

Chiếc cổng trông rất hấp dẫn dưới ánh nắng mặt trời và phía sau có những bông hoa đỏ và trắng. Cửa sổ phòng nàng mở, nhưng có màn lưới chặn lại và một tấm màn cửa dang ten. Đứng tựa vào chiếc cổng, tôi quan sát kỹ lưỡng tất cả những gì trước mặt tôi.

Trái tim tôi đau đớn, dần vật vì lòng ghen, tức giận và cô đơn. Tôi nhìn đắm đắm vào căn nhà. Cái gì khiến tôi hành động như vậy? Tôi có nên trở lại căn nhà này nữa không? Tôi không biết trả lời thế nào.

Tôi tự nhủ, "Ta sẽ ở lại đây suốt ngày nếu cần, cho tới khi nàng trở về." Rồi tôi nghĩ, "Khi ta trở về nhà chắc ta sẽ tha hồ khóc." Nhưng tôi muốn khóc ngay tại đó và ngay lúc đó. Tôi không thể chờ đợi được.

Hãy khóc lên đi, hỡi con người đau khổ! Ta đã bị một người con gái lừa dối. Tôi nặng nề lê bước ra về. Trên đường không còn ánh nắng mặt trời, không còn hương hoa thơm, không còn những cây có bóng mát nữa. Tôi không thể trông thấy những thứ này vì mắt tôi đã tràn đầy nước mắt đau khổ.

Con đường về nhà hôm nay dường như dài vô tận. Khi bước vào nhà, tôi ngã gục xuống ghế sofa như thể tôi vừa đi một cuộc hành trình dài.

"Không đáng khóc vì một người con gái. Ta không phải là một người có thể coi thường được." Tuy nhiên nước mắt, những dòng lệ mù quáng cứ tiếp tục chảy dài trên mặt tôi. Tôi quá thực đồ ra quá nhiều nước mắt!

Bỗng nhiên chữ "tự tử" hiện to dần trong trí óc tôi. Tôi nhớ đến người anh đã chết của tôi, và tôi suy tính.

“Tự tử là cách trả thù tốt nhất cho một người đàn ông bị tình phụ.”

“Nhưng liệu nàng có biết tại sao ta tự tử không? Chắc là không.”

“Ngay cả khi nàng biết, thì tự tử có ích gì cho ta? Lúc đó ta còn biết gì nữa đâu, hơn nữa nàng sẽ chẳng đau lòng vì ta. Ta sẽ viết một bản chúc thư như anh ta đã viết.”

“Nhưng người ta sẽ không tin ta. Nàng còn sống và có thể bào chữa cho mình, trong khi ta không thể trở về từ ngôi mộ để trả lời nàng. Nếu người ta tin ta thì ta có lợi gì? Một số người sẽ nguyên rủa ta là một tên khùng, người khác sẽ viết một vở kịch về cuộc đời của ta rồi đem trình diễn và hốt bạc. Nhiều người đã tự tử vì bị phụ tình, nhưng không một người đàn bà nào bị trừng phạt vì tội đó.”

“Tốt hơn nên giết nàng và là người đàn ông đầu tiên trừng phạt một vụ phụ tình. Nhưng nàng thực là đáng yêu. Giết nàng quả là một việc đáng tiếc! Tốt hơn nên giết cái gã đàn ông mập ú kia đi. Để xem nàng có còn lừa dối ta nữa không sau khi người tình của nàng đã chết? Có thể nàng coi như không có ta nữa.”

“Có lẽ nàng mới biết hấn gần đây thôi. Nhưng tại sao nàng yêu một người đàn ông ở tuổi ngoài ba mươi? Ta chắc đâu đã thua kém hấn. Tại sao nàng bỏ rơi ta vì hấn?”

“Có thể nàng muốn có một lúc cả hai người tình. Không, nàng không phải là loại người như vậy. Người con gái ta yêu sẽ không bao giờ làm một điều như thế. Hơn nữa, họ không đi với nhau giống như một đôi tình nhân. Người đàn ông đó chắc không phải là người tình của nàng. Họ không chú ý tránh né ta. Tại sao ta không đuổi theo họ để hỏi cho ra lẽ?”

“Phải, đáng lẽ ta phải làm như thế. Như thế mọi việc sẽ sáng tỏ. Đó là lỗi của ta. Nàng không cấm ta gọi nàng, phải không? Tại sao ta không nghe lời nàng? Ta là một kẻ yếu đuối không xương sống!”

Đó là kết luận của tôi. Những bông huệ bên cạnh giường đã có vẻ rũ xuống. Tôi quên không cắm hoa vào bình, đã không sẵn sóc cẩn thận quà tặng của nàng. Tôi bước lại cầm bó hoa lên, và hít ngửi hoa. Những bông hoa đã hết hương thơm rồi.

Tôi nghĩ: “Nàng sẽ khóc tức tưởi nếu nàng biết rõ việc này.” Tôi vội thay nước trong bình hoa và cắm những bông huệ vào bình, hy vọng nước mới thay sẽ làm hoa tươi lại. Tôi cầu nguyện: “Xin hoa hồi sinh để tượng trưng cho mối tình vĩnh cửu của chúng tôi.”

Bất ngờ Từ bước vào. Anh ta có vẻ ngỡ ngàng trước lời cầu xin của tôi.

– Lâm, anh khóc đấy à?

Thay vì trả lời, tôi quay lại nhìn tấm hình của Greta Garbo.

– Tại sao anh khóc?

Tôi vẫn im lặng, mắt bây giờ nhìn hình của Dung.

Anh ngồi xuống ghế sofa và buồn rầu nói, “Chắc là vì tình, vì Dung. Lâm, tôi đã nói tình yêu của anh sẽ không có một kết cuộc hạnh phúc.”

Tôi tức giận cãi lại, “Chuyện phi lý.”

– Tôi muốn khuyên anh không nên coi tình yêu quá quan trọng. Người ta không chỉ sống vì tình yêu.

Tôi muốn nói với anh, “Sống vì tiền, phải không?” Nhưng tôi nghĩ không nên nói ra như vậy.

– Vì tình yêu, anh đã quên tình bạn. Vì Dung anh đã quên anh của anh. Điều đó không tốt, phải không? Hơn nữa, một người đàn ông ở tuổi anh phải bắt đầu làm việc. Trái lại, anh chỉ lãng phí thời giờ với một người con gái hết ngày này đến ngày khác, hoặc nằm trên giường khóc lóc vì cô ta. Anh vẫn tự nhận là một người đàn ông hay sao?

Anh dường như đọc một bài thơ.

“Anh có trông thấy Dung và gã đàn ông ấy không?” Câu hỏi này thoáng qua trí óc tôi. Nhưng

tôi nghĩ lại ngay, “Ta đã biết lối nói của anh ta. Đừng hỏi câu này nữa.”

Tôi bỗng bước lại bàn giấy, và lấy ra lá thư của em gái tôi trong ngăn kéo. Tôi đưa vài trang cho anh ta và nói, “Hãy coi này. Có một vài chi tiết về cái chết của anh tôi.” Tôi nghĩ, “Lá thư này sẽ làm anh ta cảm mồm lại.”

Từ thở dài trong lúc đọc thư. Sau đó anh nói, “Này, đây phải là một bài học cho anh.”

Tôi bừng tỉnh cãi lại, “Nhưng anh có thể làm gì cho những người bằng lòng bị đàn bà lừa dối mà không bao giờ than phiền?”

– Anh không thể làm gì được cho những người ấy. Giả dụ có một cái giếng trước mặt anh, và tôi xin anh đừng nhảy xuống cái giếng ấy, nhưng anh cứ nhất định muốn nhảy xuống thì tôi làm gì được?

– Nếu vậy thì anh nên câm miệng lại!

Tôi nói với một nụ cười ngạo, không phải vì vui thích mà vì giận dữ, mặc dù tôi không giận anh ta.

Nàng lại thăm tôi sau khi tôi ngủ dậy sáng hôm sau. Tôi nói châm biếm, “Một người khách quá sớm!”

Nàng mỉm cười một nụ cười của mùa thu, “Anh có vẻ mĩa mai. Có phải tại ngày hôm qua không?”

Tôi hỏi, giọng run lên, “Ngày hôm qua?”

– Em hứa đến thăm anh ngày hôm qua, nhưng em không đến.

À ra thế. Tôi thúc giục tôi: “Hãy hỏi nàng! Người đàn ông ấy là ai?” Cuối cùng tôi ấp úng, “Ai thế ...”

Mặt nàng hơi ửng đỏ, hai mắt long lanh. “Ai, cái gì?”

– Người bạn gái của em – người cùng đi với em hôm qua đó.

Tôi thấy khó nói, mặt tôi đỏ bừng lên. Tôi cảnh cáo tôi và tự an ủi, “Ta lại nói dối rồi! Nàng sẽ nói lại cho đúng.”

– À! Người bạn gái đó. Phải, nàng là người cùng tỉnh em và em đưa cô ta xem phố xá ở đây vài ngày. Chúng em đi Nam Phổ Đà một ngày, ra đi rất sớm và mãi tới chiều tối mới về. Rồi chúng em đi thuyền và ngắm sao trời, những ngôi sao đẹp để ngoài biển cả.

Tôi nổi giận nghĩ, “Thật là một câu chuyện y như thật!”

Cách nói chuyện gượng gạo của nàng khiến tôi tin chắc rằng nàng nói dối. Hơn nữa, chính mắt tôi đã trông thấy người đàn ông ấy.

– Anh biết chắc em bận cả ngày, vì thế anh đi ngủ sớm thay vì chờ em.

Tôi cũng nói dối nữa. Nàng nói dối thì tôi cũng nói dối lại. Nhưng thực ra tôi thức rất khuya. Tôi làm sao giải thích được điều đó.

Nàng nói tiếp, nói y như thực vậy, “Ngày mai người bạn gái của em ra về. Trong tương lai sẽ không còn ai quấy rầy chúng mình nữa.”

– Tên cô ta là gì?

– Lâm Tú-Nguyên.

– Lâm Tú-Nguyên.

Tôi nhắc lại, nhưng trong tâm trí tôi là hình ảnh một người đàn ông ngoài ba mươi tuổi, với đôi má phính và bộ ria mép thưa. Tên hẳn là Lâm Tú-Nguyên ư? Tôi xuýt phì cười.

Nàng nhìn những bông huệ trên bàn và nói, “Những bông huệ kia thật là đẹp! Em gửi đứa bé mua thêm nữa, nhưng nó chỉ mua về những bông không đẹp làm em muốn phát khóc. Em phải tự đi mua mới được.”

Lần này nàng nói sự thực. Tôi phải biết ơn nàng và tha thứ cho nàng mặc dầu những điều dối trá của nàng. Những bông huệ thực là đẹp. Hoa đã hồi sinh qua một đêm, và tôi rất sung sướng thấy thế.

Những bông huệ này tượng trưng cho tình yêu của chúng tôi. Tình yêu ấy cũng phải hồi sinh, phải không? Chúng tôi bắt đầu nói chuyện với nhau như thường lệ, nói về tình yêu.

Thoạt đầu, tôi có thể phân biệt được điều dối trá và sự thực. Nhưng chỉ một lát tôi tin tất cả những gì nàng nói, coi lời nói dối cũng là sự thực. Tôi tin chắc rằng nàng cũng cảm thấy như vậy.

Tình yêu là một cái gì lạ lùng, một thứ trò chơi. Nhưng thay vì chơi đùa với tình yêu thì chúng tôi chơi đùa với chính chúng tôi. Trong những lúc vui vẻ, tình yêu cho chúng tôi rượu vang; những lúc khác tình yêu cho chúng tôi nước mắt.

Không cần biết nàng nói dối tôi hay không yêu tôi, miễn là nàng thường tới thăm tôi, đem theo những nụ cười và những bông hoa. Dầu sao tôi vẫn yêu nàng. Tôi sẵn sàng coi lời dối trá là sự thực. Nếu nàng hôn tôi thì tôi còn sung sướng hơn nữa.

*

Tôi nhận được bản chúc thư của anh tôi. Bản chúc thư không dài lắm, tổng cộng dưới mười ngàn chữ. Xét theo nội dung thì chúc thư này không phải là viết trong một ngày, mà có lẽ anh tôi phải mất hơn một tuần lễ để viết từ đầu tới cuối. Thực ra, những dấu chấm ở cuối chúc thư chỉ cho biết anh tôi vẫn còn muốn viết thêm nữa.

“Tôi tự ý giết tôi, bởi vì tôi muốn chết. Không ai cưỡng bách tôi làm việc này. Không một người nào khác chịu trách nhiệm cho cái chết của tôi.”

Đó là khởi đầu bản chúc thư của anh.

“Tôi muốn chết, bởi vì đối với tôi, cái chết dễ chịu hơn đời sống. Tôi không khao khát gì sau cuộc sống. Cái tôi thèm muốn sau ...

“Tôi yêu nàng, sẽ yêu nàng cho tới chết và vẫn cầu mong nàng được hạnh phúc...”

“Tôi tự tử không phải vì tình, nhưng bởi vì không thể chịu đựng được đời sống nữa. Một cuộc đời không chịu đựng được thì phải chấm dứt, như có người đã nói trước đây.”

Như vậy cho tới lúc chết, anh tôi vẫn nói một cách khoa trương cao ngạo như vậy. Nhưng trong một trường hợp khác, anh viết:

“Tại sao nàng vào làm dâu nhà họ Hoàng? Nàng đã chẳng thường bảo đảm với tôi rằng nàng không yêu người đàn ông ấy, và chỉ yêu một mình tôi, hay sao?”

Một hôm khác anh viết:

“Nàng đã lấy chồng rồi! Em gái tôi nói mặc dầu đó là ý định của mẹ nàng, nhưng chính nàng đã sẵn sàng bằng lòng.

“Như vậy những lời hứa hẹn của nàng là những lời giả dối. Tôi thực là một kẻ ngu ngốc! Nàng đã lừa dối tôi từ lâu rồi, thế mà tôi vẫn tuyệt đối tin tưởng nàng.”

Một ngày khác anh viết:

“Thực là một điều tệ hại những người đàn ông bị đàn bà lừa dối mà không bao giờ biết thức tỉnh trước sự thực! Điều tốt nhất cho tôi là phải tự tử!”

Anh lại viết tiếp:

“Liệu việc tự tử của tôi có ám ảnh nàng và làm nàng phải nhớ đến tôi mãi mãi không? Chắc là không. Đàn bà có ký ức rất ngắn ngủi.”

Một ngày anh viết:

“Tôi không tự tử vì nàng. Nàng không đáng để tự tử.”

Sau đó:

“Thực ra tôi tự tử là vì nàng. Tôi không thể tiếp tục sống mà thiếu nàng. Một đời sống không tình yêu có còn đáng gọi là đời sống không?”

Một ngày khác:

“Trong quá khứ, cuộc đời có nhiều thứ đáng sống! Những đêm trăng, những buổi tối mưa gió, những vườn mùa xuân và những vùng ngoại ô mùa thu, tất cả thế giới này dường như là của chúng tôi. Chỉ có hoa, ánh sáng, tình yêu và sự ấm áp trong cuộc đời của tôi. Nhưng bây giờ? Tất cả những thứ đó bây giờ trở thành những kỷ niệm chua chát.

“Người con gái lấy trái tim của tôi đi có một giọng nói trong như âm nhạc và một nụ cười của thiên thần, vô cùng ngây thơ trong trắng. Làm thế nào nàng có thể chịu đựng được bỏ tôi vì một người khác? Liệu nàng có quên tất cả những lời hứa hẹn thiêng liêng của nàng không? Liệu nàng sẽ trang điểm, ăn mặc cầu kỳ, tiêu phí thì giờ của nàng với gã đàn ông đó trong việc đi coi hát, mua sắm và cờ bạc không?”

“Không, tôi tin chắc nàng sẽ không thế. Tôi thà chết đi còn hơn trông thấy nàng cư xử như thế. Nhưng đây chính là những điều nàng hiện đang làm.”

Anh viết trong một trang khác:

“Một cuộc hôn nhân đã định trước, một cuộc sánh đôi mà không có tình yêu, cái quan niệm cổ truyền ấy... đã hủy hoại hạnh phúc của tôi. Tôi có thể nào khoan thứ những cái đó và tiếp tục sống không?”

“Lòng chai đá của ông nội tôi và sự nhẫn tâm của cha mẹ nàng đã cướp đi tuổi trẻ của chúng tôi. Các người có biết sự chua chát của một cuộc đời không có tuổi trẻ không?”.

Trên một trang khác:

“Các người đã từ chối cái mà tôi muốn và ép buộc tôi nhận cái tôi không muốn. Các người không hiểu tình cảm của tôi và các người xét đoán tôi theo tình cảm của các người.

“Để các người có sự thỏa mãn tạm thời, các người đã phá hủy đời tôi. Các người có nhận thức rằng, nếu các người hài lòng vừa ý thì tôi đã phải đóng cái vai bi kịch suốt đời tôi không?”

“Một đời sống như vậy chỉ là một cái chết dần dần từng mảnh. Tốt hơn là nên...”

Một ngày khác:

“Tôi đã có sẵn một con dao – sự giải thoát của tôi. Nó sẽ giải thoát tôi khỏi cái cuộc đời không thể chịu đựng được này.

“Tôi đã uống cạn một ly rượu vang đỏ, như là một lần uống vĩnh biệt. Thế giới đang từ giả tôi. Rượu vang đỏ như máu. Tôi đã uống chính máu tôi.”

Về sau:

“Mặt trăng rất đẹp. Tôi không thể nào chết trong một đêm trăng đẹp như thế này. Ước gì tôi được gặp lại nàng một lần nữa dưới ánh trăng, với chiếc áo xanh nhạt của nàng, mỉm một nụ cười ngây thơ hồn nhiên. Tất cả những gì tôi muốn là nói một lời với nàng, hoặc quỳ xuống trước mặt nàng để được nàng hôn, rồi tôi sẽ sung sướng đi vào thế giới của người chết.

“Nhưng đây chỉ là một giấc mơ không bao giờ đạt được”.

Một ngày khác:

“Hãy hành động! Hãy cầm lấy con dao! Có còn gì nữa mà tôi không bỏ được trên đời này?”

“Ai cũng phải chết. Đối với tôi cũng vậy. Hãy nên cầm dao kết thúc cuộc đời còn hơn là chết lần chết mòn.

“Tôi sẵn sàng chết. Hãy để người khác sống trong khi tôi chết. Nàng sẽ tiếp tục sống, nhưng người con gái tôi yêu thì coi như đã chết rồi.

“Tôi uống ly rượu vang đỏ cuối cùng. Tôi đã chệnh choáng rồi.” Ngày mai có người sẽ uống rượu làm bằng máu của tôi.

“Hãy đợi đến ngày mai ...

Tờ chúc thư hiện do em tôi giữ. Ngoài em gái tôi ra, tôi là người duy nhất được đọc.

*

Dung đến thăm tôi ngay tối hôm ấy, sau khi tôi nhận được bản chúc thư của anh tôi. Trong lúc đọc bản chúc thư tôi đã quên Dung, nhưng khi tôi trông thấy nàng, tôi liền quên anh tôi.

Người con gái của tôi không phản bội hoặc phụ tình tôi. Nàng không bao giờ bôi son phấn

quá nhiều, không bao giờ mặc quần áo cầu kỳ. Nàng không bao giờ đùa cợt với người khác trong rạp hát, cửa tiệm, hoặc tại những bàn cờ bạc. Giọng nói của nàng trong như tiếng khánh bạc, nụ cười của nàng ấm áp như ánh nắng mặt trời. Nàng đã chiếm trái tim tôi. Vì nàng, tôi đã quên anh tôi. Tuy vậy, điều đó rất chính đáng.

– Lâm.

Nàng gọi, giọng nàng ấm áp hơn bao giờ hết. Nhưng tôi cảm thấy có điều gì bất thường. Tôi đoán nàng bức mình bởi vì tôi không đến thăm nàng ngày hôm ấy. Tôi cảm thấy có lỗi với nàng. Tôi nói như để xin lỗi nàng, “Anh nhận được bản chúc thư của ông anh hôm nay. Vì thế...”

– Lâm, em đã quyết định trở về quê nhà.

Nàng nói một cách cương quyết, tuy thế, đối với tôi giọng nàng giống như tiếng thánh thót trong một đêm mưa thu.

– Về quê?

Tôi quên cả tôi và tôi kêu lên bằng một giọng làm rung cả căn nhà. Nàng về quê thì chuyện tình của chúng tôi sẽ chấm dứt.

– Phải, em sẽ lên đường sáng mai. Mẹ em bị bệnh... Ngoài ra, em có vài điều cần bàn luận với cha em.

– Ngày mai? Sao gấp thế? Anh cứ tưởng em không bao giờ về quê!

Tuyệt vọng, tôi ngồi xuống ghế sofa, và cảm thấy muốn khóc.

– Lâm, đừng lo lắng. Em sẽ trở lại trong ba hoặc bốn ngày.

Giọng nàng dịu dàng hơn bao giờ hết.

– Không thể được. Em sẽ không trở lại.

Quên hết mọi thứ khác, tôi chiến đấu để nắm giữ lại niềm hy vọng đang tan biến mau lẹ của tôi.

“Nàng sẽ xa ta vĩnh viễn.” Những chữ này khắc sâu vào tâm trí tôi. Tôi gục mặt vào hai bàn tay. Nàng bắt đầu thở dài. Âm thanh thở dài của nàng làm tim tôi đau thắt lại. Nàng bước lại và ngồi xuống bên cạnh tôi. Gục người vào tôi, nàng vuốt ve tóc tôi bằng hai bàn tay mềm mại.

Tôi nhớ lại: Lúc tôi còn bé và mỗi khi tôi khóc đòi gì thì cũng có một bàn tay mềm mại tương tự như vậy vuốt tóc tôi. Đó là bàn tay của mẹ tôi bây giờ đã rửa nát dưới mộ rồi. Bây giờ bàn tay này thay thế bàn tay của mẹ tôi. Nhưng chỉ trong một thời gian ngắn, bàn tay này cũng sẽ rời bỏ tôi vĩnh viễn.

– Lâm, hãy tin em. Em yêu anh, yêu anh với tất cả trái tim em. Em yêu anh hơn bất cứ cái gì khác, hơn cả thân em. Em sẽ mãi mãi thành thực với anh. Cái gì khiến anh nghĩ rằng em sẽ không trở lại? Có ai xứng đáng tình yêu của em, ngoài anh ra? Em yêu anh và sẽ không bao giờ bỏ anh. Anh là người duy nhất trên đời này em yêu. Hãy tin em. Em sẽ trở về trong ba hoặc bốn ngày. Không một áp lực nào có thể làm giảm tình yêu của em đối với anh. Tình yêu của em cho anh sẽ vĩnh cửu như các ngôi sao trên trời...

Nàng vừa khóc vừa nói những lời này. Cũng giống như mưa thu ướt đầm tim tôi. Trái tim tôi rướm máu.

– Xin em đừng về quê. Hãy hứa với anh, em không về quê.

Tôi nắm bàn tay nàng và vuốt ve y như tôi nắm niềm hy vọng cuối cùng của tôi.

– Lâm, em hiểu cảm nghĩ của anh. Nhưng em sẽ không về lâu. Chỉ ba hay bốn ngày thôi. Em sẽ trở về trước khi những bông hồng trong bình hoa của anh héo.

Tim tôi lại ướt đầm nước mưa mùa thu. “Em có chắc không? Gia đình em sẽ giữ em ở lại một thời gian lâu dài. Gia đình không cho em đi nữa đâu.”

Người đàn ông trung niên với bộ mặt béo phính lại hiện ra trong tâm trí tôi. Quyết định của

nàng chắc hẳn có liên hệ với gã đàn ông ấy.

Nàng trả lời quả quyết, “Gia đình sẽ cho em ra đi. Trái tim em ở đây, và gia đình không thể giữ em ở lại đó.”

– Gia đình em có thể đánh lừa em trở về. Mẹ em chắc không sao đâu, hoặc gia đình em dùng bệnh tê liệt của mẹ em làm cái cớ bắt em về.

– Gia đình em không làm một việc như vậy đâu. Ngay cả nếu mẹ em không sao thì em vẫn phải về thăm mẹ em chứ. Mẹ em thường khóc vì nhớ em. Là con gái, em phải về an ủi mẹ em chứ.

Cái giọng nói dịu dàng và buồn bã của nàng bỗng nhắc tôi nhớ lại những gì anh Từ đã có lần nói với tôi. Mọi người đều có mẹ, trừ tôi ra. Trong lúc nàng săn sóc mẹ nàng, tôi sẽ mất hạnh phúc của tôi...

– Hơn nữa, em có một điều cần phải thảo luận với cha em, một việc rất quan trọng.

Việc đó là gì? Có phải mối tình của chúng tôi không? Nếu nàng nói cho cha nàng biết về tôi thì sẽ rất tai hại. Tôi ngạc nhiên hỏi, “Có phải cha em ghét những người ở tỉnh khác không?”

– Điều đó không quan hệ. Nếu em yêu anh, thì không gì có thể ngăn cản được chúng mình.

Giọng của nàng hơi run rẩy như thể chính nàng cũng không chắc chắn. Như vậy rõ ràng là nàng sẽ nói với cha nàng về mối tình của chúng tôi. Tại sao nàng phải về quê? Chắc chắn đã có chuyện gì xảy ra rồi.

– Dung, đừng về. Cầu xin sự đồng ý của cha em sẽ giống như chạy đâm đầu vào một bức tường. Tại sao chúng ta không tiếp tục sống như hiện nay?

Nàng mỉm một nụ cười mùa thu, một nụ cười làm tôi muốn khóc. “Anh thực là một người đa nghi! Bộ em không biết rõ bản tính của cha em hay sao? Hơn nữa, em sẽ về thăm mẹ em có khá không và chứng tỏ cho mẹ em biết em ở đây tốt lắm, để cho mẹ em được an tâm.”

Mẹ, mẹ, nàng cứ tiếp tục lải nhải nói về mẹ nàng! Nhưng tôi là một người không có mẹ. “Tại sao cứ nhất định phải thế. Một ngày nào đó anh với em cùng về với nhau có phải tốt hơn không?”

– Lâm, tại sao anh không tin em? Em yêu anh. Đó không phải là một bảo đảm hay sao? Nếu em thực tình lừa dối anh thì em cứ về mà không cần phải báo cho anh.

– Đừng nói mãi như thế. Nếu em lừa dối anh thì anh sẽ tức giận và không thềm nói chuyện với em nữa.

– Anh vẫn không hiểu em yêu mẹ em đến thế nào. Em sẽ không cảm thấy thoải mái, trừ phi em trở về thăm mẹ em.

“Lại mẹ em nữa!” Tôi bực mình nghĩ thầm.

Bỗng nhiên bộ mặt hốc hác của Từ hiện ra trước mặt tôi. Anh ta dường như lại bắt bẻ tôi như thường lệ, “Đừng để lòng ích kỷ che mắt anh trước những điều phải. Đừng nên ngăn cản cô ta về thăm mẹ cô ta.” Thực ra Từ không có mặt trong phòng, nhưng chỉ hiện ra trong tâm trí tôi. Tôi biết nói gì trước ý kiến này? Hạnh phúc của tôi sẽ bị mẹ nàng lấy đi mất.

Tôi cố gắng an ủi tôi mặc dầu tôi tuyệt vọng: “Thôi hãy về đi. Hãy để hy vọng và hạnh phúc bay đi. Tình yêu của ta sẽ làm bạn với ta suốt đời. Nàng không lừa dối ta. Ta tin nàng, tin tình yêu của nàng.”

*

Chúng tôi ra đi khi vừa chập tối. Những chùm sao, những ngôi sao vĩnh cửu nổi bật trên nền trời. Đêm yên tĩnh và lạnh lẽ, không khí dịu mát. Thật là một đêm tuyệt đẹp! Nàng đề nghị:

– Hãy thuê một chiếc thuyền để ngắm sao. Thật là một đêm tuyệt diệu!

– Được rồi.

Tôi trả lời, quá cảm động không thể nói thêm được một lời nào nữa.

– Vậy thì mau lên.

Chúng tôi tới bến và thuê một chiếc thuyền tam bản. Người chèo thuyền đưa chúng tôi ra biển. Nàng ngồi gục vào tôi, đầu nàng trên cánh tay tôi. Tôi hít hương thơm trên tóc nàng và vuốt ve nàng. Âm thanh duy nhất chúng tôi nghe thấy là tiếng mái chèo khua nước.

Cả hai chúng tôi ngẩng mặt nhìn những ngôi sao lấp lánh, màu trắng, màu đỏ và màu lục. Có ánh sáng trên bờ biển. Chúng tôi hoàn toàn bị bao vây bởi đêm tối và những ngôi sao trên trời.

Nàng khẽ thì thầm như là trong một giấc mơ, “Chỉ có hai ta còn lại trên đời này. Không ai có thể xen vào giữa chúng ta hoặc phân cách chúng ta. Em yêu anh và anh yêu em. Chúng ta sẽ yêu nhau mãi mãi, tình yêu của chúng ta vĩnh cửu như những ngôi sao kia.”

Trong một cơn xuất thần, tôi cúi xuống hôn mái tóc dày của nàng. Trái tim tôi tràn đầy tình yêu. Tôi quên tôi, quên mọi thứ, trừ nàng. Nàng là con người duy nhất trong cái thế giới của tôi. Nàng chỉ lên bầu trời và giọng vẫn thì thầm:

– Kia, hãy nhìn giải Ngân Hà. Trông giống như một vòng đai trắng đục. Tại sao Ngân Hà mờ thế?”

– Tại bây giờ không phải là mùa thu!

Tôi vừa trả lời vừa nhìn lên chỗ nàng vừa chỉ.

– Lâm, có nhìn thấy một hàng ba ngôi sao về phía tây của sông Ngân Hà không? Có phải ngôi sao lớn màu vàng ở giữa là Ngưu Lang không? Ồ, còn ba ngôi sao nữa ở bên bờ đối diện nữa. Có phải ngôi sao lớn màu xanh nhạt là Chức Nữ, người yêu của Ngưu Lang không? Tội nghiệp họ! Mỗi năm chỉ được gặp nhau có một lần. Tại sao không có phà trên sông Ngân Hà? Tại sao không có cầu mà chỉ có ngày Song Thất?

Nàng cứ tiếp tục thì thầm như thế. Tôi ôm nàng sát vào người, cảm thấy như chúng tôi đang ở trong một giấc mơ.

– Tại sao họ chỉ được phép gặp nhau mỗi năm một lần thôi? Tại sao họ bị trừng phạt nặng nề như thế? Có phải cả trên trời lẫn dưới đất đều không có tự do trong tình yêu? Một ngôi sao nữ không được phép chọn lựa người yêu hay sao? Sông Ngân Hà không rộng và cũng không sâu. Tại sao không có ai xây một cây cầu vĩnh viễn để cho Ngưu Lang có thể sang sông bầu bạn với Chức Nữ?

Chúng tôi vẫn ở trong một cơn mơ. Nàng nói một cách mơ màng, mắt ngẩng lên nhìn tôi, hơi mờ vì lệ, “Em muốn xây một cây cầu để cho hai kẻ yêu nhau được gặp nhau hàng ngày.”

– Dung, làm thế nào em bày tỏ tình thương cho Ngưu Lang của em? Anh sắp sửa mất Chức Nữ của anh rồi.

Tôi bỗng nhớ tới con sông ngăn cách chúng tôi. Tôi giật mình tỉnh hẳn cơn mê, và tim tôi đau nhói.

– Em sẽ trở lại, trở lại bên cạnh anh, nếu không là ngày mai thì cũng là ngày mốt, hoặc một ngày sau đó.

– Bằng giờ này ngày mai anh sẽ không còn trông thấy em nữa. Anh không may mắn như Ngưu Lang, vì chàng ít nhất cũng vẫn còn được gặp Chức Nữ.

– Em sẽ trông thấy anh bởi vì em đã giữ được hình ảnh anh trong mắt em.

– Dung, bây giờ đừng ngắm sao nữa. Hãy lại gần anh để anh được nhìn kỹ em, để in khuôn mặt em trong mắt anh.

– Lâm, anh có nhìn rõ em không? Em sợ không đủ ánh sáng.

– Anh có thể nhìn rõ em bằng ánh sáng của các vì sao và của mắt em. Bây giờ hãy ngồi yên, anh...

– Lâm ơi, em cảm thấy em đang tan ra thành nước. Hãy ôm chặt em. Đừng buông em ra.

– Dung ơi, anh cũng cảm thấy như thế. Anh nghĩ đây là lần cuối cùng chúng ta ở bên nhau. Sau ngày hôm nay, tất cả sẽ không còn nữa.

– Ngày mai tất cả sẽ u sầu ảm đạm. Liệu những ngôi sao và mặt trăng trên đầu chúng ta sẽ vẫn sáng như đêm nay không?

– Dung, ngày mai sẽ không còn một ngôi sao nào nữa. Trời sẽ mưa, mưa mùa thu. Ngày mai sẽ là mùa thu. Mùa thu đến ngay! Đêm mùa xuân thực là ngắn! Coi kìa, một ngôi sao đổi ngôi vừa rơi xuống rồi. Một ngôi sao đổi ngôi! Một ngôi sao đổi ngôi nữa trong đời anh.

– Lâm, ngôi sao đó có trở lại không?

– Không. Một khi rơi xuống rồi thì nó sẽ rời khỏi bầu trời vĩnh viễn.

– Ôi, ngày mai...

– Dung, em có nhớ bài hát Immensee của cô gái gíp-xi không? Em vẫn thường hát bản đó mà. Em hát một lần nữa cho anh nghe đi.

– Tim em đã tan thành nước rồi. Em không thể hát được nữa. Hãy ôm chặt em và đừng để em đi! Ôi, ngày hôm nay, chỉ ngày hôm nay em vẫn còn...

Tôi không còn trông thấy mặt nàng nữa. Tôi ôm mặt nàng và hôn như điên dại. Tôi không thể chịu được sự mất nàng. Với tôi, nàng quý giá hơn cả đời tôi. Dường như đây là đêm Song Thất khỉ Ngưu Lang và Chức Nữ gặp nhau. Nhưng ngày mai, sáng sớm ngày mai...

“Ngày hôm nay, chỉ ngày hôm nay,

Em vẫn còn tươi đẹp.

Nhưng ngày mai, ôi, ngày mai,

Tất cả sẽ cuốn bay theo gió ...”

(Lời ca của bài hát Immensee)

Sáng hôm sau tôi đưa tiễn nàng tới một con tàu thủy nhỏ. Sau khi trao đổi vài lời với nàng, tôi buộc phải từ giã nàng khi tiếng còi tàu rúc lên. Trước khi rời nàng, trong lúc cầm tay nàng, tôi nhận thấy mắt nàng mờ lệ. Nàng bật khóc:

– Xin hãy đợi em...

– Em phải trở lại với anh!

Ít nhất tôi đã có thể nói được một câu trọn vẹn. Tôi mỉm cười với nàng mặc dù nước mắt vẫn tuôn rơi lã chã, “Em hãy trở lại càng sớm càng tốt!”

Ngồi trên chiếc thuyền tam bản, tôi giờ tay vẫy chào nàng. Nhưng tiếc thay nàng bị một bà mập ú che khuất. Nhìn con tàu rời bến, tôi tự hỏi đi hỏi lại, “Đây là mộng hay thực?”

Khi tôi về đến nhà, tôi gục xuống giường, mệt nhoài. Nhưng tôi không thể ngủ được. Tôi muốn khóc, nhưng tôi không còn nước mắt nữa. Tôi quá mệt không thể đứng dậy được. Tất cả những gì tôi có thể làm được là ngơ ngác nhìn lên trần nhà.

*

Trong ba ngày không có tin tức gì của nàng. Tôi cảm thấy già hẳn đi. Tôi lang thang ngoài đường phố từ sáng sớm cho tới chiều tối. Khi đói, tôi vào ăn trong một tiệm ăn tây phương. Khi khát, tôi uống nước đá trong một tiệm cà phê. Trái tim tôi đốt cháy bằng một nỗi lo lắng.

Trong mấy ngày này tôi không gặp anh Từ. Tôi muốn gặp anh nhưng lại sợ bài giảng luân lý của anh. Một mình tôi, tôi cảm thấy rất cô đơn. Ban đêm, tôi vào giường, mệt nhoài, nhưng trí óc đang rất gay gắt.

“Ngày mai nàng sẽ trở về. Ta sẽ nói gì với nàng? Một khi nàng trở lại, nàng sẽ không bỏ ta ra đi nữa. Nàng sẽ là của ta mãi mãi.”

“Không biết cha nàng có cấm nàng trở lại không? Có cái gì giữ nàng lại không? Nếu có, nàng sẽ không trở lại.”

“Nàng đã hứa chắc chắn sẽ trở lại. Nàng không lừa dối ta, nàng chắc chắn sẽ trở lại. Hãy đợi. Sau tối nay, tất cả sẽ tốt đẹp. Ôi, sao đêm mùa xuân dài thế!”

*

Ánh nắng chiếu vào phòng tôi sáng hôm sau. Dụi đôi mắt mệt mỏi, tôi ngửa mặt lên ngáp. Tôi đã nằm mơ thấy nàng trở lại và nói với tôi những lời rất ngọt ngào.

Tôi ăn mặc lịch sự và ra bến tàu đợi gặp nàng. Tôi đợi chiếc tàu thủy nhỏ ấy rất lâu. Hôm nay con tàu thật là trễ. Nhưng ngày hôm ấy con tàu rời bến rất mau lẹ. Cuối cùng con tàu cũng tới và tiếng còi tàu làm tim tôi nhảy lên vì vui sướng.

Tôi thuê một chiếc thuyền tam bản ra đón con tàu. Chiếc tàu thủy bắt đầu đổ khách và hành lý xuống. Tôi kiếm tìm Dung khắp nơi. Chỉ có đàn ông đàn bà, già và trẻ, nhưng không có dấu hiệu của một cô gái mắt to và cặp lông mày thanh tú.

Tôi vội vã chạy lên boong tàu và gọi tên nàng. Không có tiếng đáp lại. Tôi phóng vội lên tầng trên. Một vài hành khách đang chen lấn nhau đi xuống. Tôi cẩn thận quan sát từng bộ mặt. Vào lúc tôi lên đến tầng trên thì không còn nhiều hành khách nữa.

“Dung!” Tôi gọi quá lớn tiếng khiến nhiều người phải ngạc nhiên nhìn tôi. Tôi lục soát con tàu hai lần mà vẫn không tìm thấy nàng.

Tôi tự nhủ và tin tưởng, “Chắc nàng đã xuống tàu rồi. Phải, đúng thế rồi.”

Tôi trở lại chiếc thuyền tam bản, bước lên bờ và chạy về nhà. Khi trông thấy nhà, tôi chạy phóng như bay. Không để ý con chó đang sủa, tôi đẩy cổng và hét to: “Dung!” Không có tiếng trả lời. Mọi thứ trong phòng vẫn như cũ. Không có ai vào đây cả.

Tôi lại tự nhủ một cách khôn ngoan, “Ta ngu quá! Nàng phải trở về nhà nàng trước! Bây giờ nàng đang chờ ta trong phòng của nàng!”

Tôi bước ra đi ngay. Chiếc cổng màu xanh vẫn đóng chặt, và không nhúc nhích dù tôi đẩy rất mạnh. Tôi bấm chuông, nhưng không có ai trả lời. Tôi bấm cổng, nhưng cũng chẳng có ai đáp lại. Những bông hoa đỏ và trắng trong vườn đã bắt đầu héo, và điều này nhắc nhở tôi đến những bông hồng ở nhà tôi.

Chiếc cửa lưới màu xanh và chiếc màn cửa đăng ten che khuất mọi thứ bên trong phòng. Mặt trời vượt ve lưng tôi, và tiếng đàn vĩ cầm thở dài. Tôi đi qua căn nhà bên cạnh và một đứa trẻ mỉm cười với tôi.

“Nàng có thể trở lại vào ngày mai.” Nhưng một ý nghĩ thứ ba sáng suốt đến với tôi. Nhưng ngày mai dường như xa xôi lắm. Tôi phải viết thư cho nàng hỏi lý do. “Những bông hồng sắp sửa héo rồi, tại sao em không trở lại?”

*

Thư của nàng đã tới. Lá thư được gửi cấp tốc. Đây là một lá thư ngắn nhưng ý nghĩa thực là rõ ràng. Nàng gọi tôi là Ông Lâm.

“Ông Lâm thân mến,

“Tôi nhận thấy rằng mối liên hệ giữa chúng ta trong quá khứ thực là trẻ con. Bây giờ tôi nghe theo lời khuyên của cha tôi, học ở nhà và săn sóc mẹ tôi. Như vậy kể từ nay trở đi, chúng ta không có gì liên hệ với nhau nữa, và xin ông đừng viết thư cho tôi. Nếu ông viết thư cho tôi thì thư sẽ không được mở ra và gửi trả lại ông.

“Với lòng kính trọng của tôi và lời cầu chúc ông được khang an.

“Trân trọng,

Trịnh Bội Dung”

Đây chính là nét chữ của nàng!

“Thực là một điều tệ hại những người đàn ông bị đàn bà lừa dối mà không bao giờ biết thức tỉnh trước sự thực! Điều tốt nhất cho tôi là phải tự tử!”

Hai câu trên đây trong bản chúc thư của anh tôi trở lại tâm trí tôi. “Hãy khóc đi! Người ta không thể không khóc trước những khổ đau của cuộc đời này!”

Tôi đã khóc thảm thiết, mắt đầy lệ, tim chảy máu. Qua làn nước mắt, tôi nhìn tấm hình của nàng và hình Garbo trên tường.

“Không biết trái tim đàn bà được làm bằng gì?”

Tôi lôi những bông hồng nàng tặng tôi ra khỏi bình hoa. Nàng đã chỉ vào những bông hồng này và hứa sẽ trở lại trước khi hoa héo. Nhưng bây giờ hoa đã héo rồi. Tôi ôm chặt những bông hoa héo vào tim và khóc. Tôi ao ước làm hoa tươi lại bằng nước mắt của tôi, những dòng nước mắt chảy ra từ tim tôi.

*

Tôi không còn đi dạo nữa, vì mùa xuân đã hết rồi. Tôi không còn vào vườn hoa nữa bởi vì những bông hoa ở đó sẽ không bao giờ đẹp như trước. Ánh nắng không còn mỉm cười với tôi, và những ngôi sao cũng mất đi vẻ lấp lánh.

Không còn hương thơm, không còn ánh nắng mặt trời trong phòng tôi. Chỉ còn những tấm hình của Dung và Garbo, bản chúc thư của anh tôi và những tiếng thở dài của chính tôi. Suốt ngày tôi mơ mộng, mơ ước tự tử hoặc mong nàng bị ám sát.

“Thực là một điều tệ hại những người đàn ông bị đàn bà lừa dối mà không bao giờ thức tỉnh trước sự thực! Điều tốt nhất cho tôi là phải tự tử.”

Nhưng tôi thiếu sự can đảm để cầm con dao lên. Từ đến chơi. Sau khi nghe những việc đã xảy ra, anh ta chê bai tôi như thường lệ, “Tôi đã bảo anh rằng chuyện tình của anh sẽ không có một kết cuộc hạnh phúc mà.”

– Nhưng tôi yêu nàng, yêu nàng bằng cả trái tim của tôi.

Tôi tức giận cãi lý với anh ta. Tôi biết anh ta sắp bắt đầu thuyết giảng luân lý.

– Người ta không sống chỉ vì tình yêu. Bị phụ tình chẳng có gì cả. Đàn bà chỉ là một phần không nghĩa lý gì trong cái thế giới mênh mông trước mặt chúng ta. Không có cái gì ngó ngàng hơn là tự tử như ông anh của anh. Tôi không muốn trông thấy anh nhảy xuống giếng. Còn rất nhiều người con gái tốt đẹp khác. Tại sao để trái tim anh tan nát vì Dung? Cuộc đời bên trong một tòa báo thật chán quá!

Bài giảng luân lý của anh chấm dứt bằng câu than phiền cố hữu của anh.

– Mẹ, mẹ tôi!... Điều duy nhất anh không bao giờ quên là bà mẹ anh ta. Tôi không có mẹ. Mẹ tôi khuất núi đã lâu lắm rồi.

*

Tôi viết cho em gái tôi một lá thư.

“Anh muốn bình, và tâm hồn tan nát. Anh không muốn ăn uống hoặc làm bất cứ việc gì. Anh chỉ muốn nằm xuống và khóc. Anh bắt đầu tiêu tụy. Hàng ngày anh soi gương và thở dài. Hoa đào trước ngôi mộ của anh cả đã héo chưa? Em hái cho anh một vài cánh hoa và gửi cho anh! Những cánh hoa màu hồng đó đúng là màu má người yêu của anh.

“Bây giờ ở đây đã là mùa thu rồi. Mùa thu này không mang lại cho anh hoa thơm, mà chỉ có mưa thôi, từng giọt từng giọt mưa ấy làm tan nát lòng anh! Đó là mùa thu trong tim anh, mùa thu về giữa mùa xuân, và đấy là mùa duy nhất của đời anh.

“Anh nghĩ tới căn nhà cũ, tới ngôi mộ của mẹ, những bông hoa đào trước mộ của anh cả và khuôn mặt em. Ai có thể quên được khung cảnh của thung lũng Dương Tử? Anh sẽ trở về quê nhà. Nếu anh chết, anh muốn chết trong căn nhà cũ của anh.

“Khi mùa thu thực tới, anh sẽ lê tấm thân yếu đuối của anh về quê nhà.”

*

Đến cuối mùa thu tôi quyết định trở về quê. Tôi đã mua vé. Trước khi tôi lên đường, anh Từ đưa cho tôi hai lá thư, một thư của Dung viết cho tôi như sau:

“Lâm, hãy đến với em! Em đang nằm trên giường chết của em. Nhưng em phải gặp anh trước khi em chết để cầu xin anh tha thứ cho em. Dù thế nào anh cũng phải tới. Em phải gặp anh.

“Em bị bệnh từ hơn một tháng nay. Cái chết không làm sợ những người đã mất tất cả. Nhưng sự cô đơn, sự cô đơn của tim em, chết một cái chết cô đơn, nằm dưới một ngôi mộ cô đơn với tiếng gió rì rào trong những khóm cây chung quanh, giống như tiếng những người than khóc – làm thế nào em chịu đựng được một cảnh như thế!

“Không có ánh mặt trời mùa thu chiếu xuống em. Em sẽ không còn được ngắm những trái nhãn. Thuốc em đang uống thì thực là đắng, mãi mãi đắng như thế. Và cha em, giống như bức tượng của một ông thần, giữ vững quan niệm y như đọc ra từ những cuốn sách cổ.

“Em thường lén đổ thuốc đi khi không có ai ở bên. Tại sao em phải uống thuốc đó? Đối với em thì cái chết còn sướng hơn sự sống.

“Cũng sắp tới ngày Song Thất rồi. Những ngôi sao trên trời chắc sẽ sáng lấp lánh! Tiếc thay em không thể ngồi dậy để ngắm nhìn cuộc tái ngộ hàng năm của Ngưu Lang và Chức Nữ.

“Khi nào Ngưu Lang của em tới gặp Chức Nữ của chàng? Biển cả, bầu trời và các ngôi sao...

Ôi, em nhớ những thứ đó quá chừng!

“Em từ chối không chịu kết hôn với nhà họ Trần. Em bảo đảm với anh rằng họ không thể tới và dùng sức mạnh lôi em đi được. Em đã dâng hiến đời em cho anh, cả trái tim và tâm hồn. Em sắp chết rồi.

“Em yêu anh, và sẽ yêu anh mãi mãi!

“Anh có còn giận em không? Anh có tha thứ cho em khi em viết lá thư ngắn đó cho anh không?

“Hãy đến! Xin hãy đến với em! Em sẽ sung sướng ngay cả anh đến chỉ để mắng mỏ em, bởi vì em sẽ được biết chắc rằng anh vẫn an toàn, không bị súng lục của cha em bắn vào đầu.

“Hãy đến với em! Hãy đến khi má em vẫn còn hồng.

“Yêu anh

Dung”

Đó là lá thư thứ nhất.

“Ông Lâm, chị họ của tôi đã chết lúc chín giờ rưỡi sáng ngày hai mươi lăm tháng này. Trước khi chị chết, chị thường gọi tên ông. Chị yêu cầu tôi cắt một lọn tóc của chị và gửi cho ông. Tôi đã làm đúng như thế.

“Chị chết một cách bình yên, cặp má của chị vẫn còn hồng, hai mắt chị từ từ nhắm lại, môi chị khẽ cong lên thành một nụ cười yếu ớt. Mặt trời mùa thu thấp sáng khuôn mặt chị và chúng tôi tưởng như chị đang ngủ say.

“Những lời cuối cùng chúng tôi nghe thấy chị nói là: “Tình yêu ... những ngôi sao vĩnh cửu ... cũng vĩnh cửu như những ngôi sao ...”

“Xin cầu chúc ông được Khang an.

Trân trọng,

Trịnh Bội Ngọc”

Lá thư thứ hai do người em họ của nàng viết ba tuần lễ sau lá thư thứ nhất – cách đây hơn mười ngày.

Tôi gần như quát với Từ, “Thư đến từ bao giờ?”

– Anh có thể biết qua dấu bưu điện. Tôi giữ những thư này không đưa cho anh vì sợ rằng anh sẽ hủy bỏ chuyến về thăm quê nhà của anh và lại điên rồ trở lại. Đó là lý do mãi hôm nay tôi mới đưa thư cho anh. Việc làm của tôi tốt cho anh.

Bộ mặt xương xẩu của Từ đỏ bừng và anh nói lắp bắp nên phải một lúc anh mới nói hết câu. Hiển nhiên là anh hăng hái một cách vụng về để chứng minh rằng việc làm của anh là đúng.

Đây là lần đầu tiên tôi thấy nhà luân lý này đỏ mặt. Nhưng tôi thì hầu như muốn khóc vì tức giận.

– Hãy coi đây.

Tôi đưa hai lá thư cho anh và tôi thề nguyện rửa anh: “Cái luân lý của anh đã giết nàng và hủy hoại đời tôi!” Tuy nhiên tôi không nói câu ấy. Quả thực anh có ý định tốt cho tôi. Và bây giờ thực sự là hết tất cả rồi.

Tôi ngồi gục xuống ghế sô-pha, lấy lọn tóc trong chiếc phong bì thứ hai ra, và ngắm xem lọn tóc trong lòng bàn tay. Chiếc áo màu hồng, chiếc váy ngắn màu đen, đôi mắt long lanh, hàng lông mày thanh tú... một hình dáng hiện ra trước mặt tôi.

Nhưng chỉ trong một thoáng, hình dáng đó biến mất. Tôi chăm chú nhìn lọn tóc và cúi đầu xuống cho đến khi mặt tôi chạm vào lọn tóc. Tôi dường như ngửi thấy mùi hương của hoa huệ.

Tôi hôn lọn tóc như hôn một kỷ niệm đẹp.

Lọn tóc thật là mềm!

Nó mang hương thơm của hoa.

Nó nhắc nhở tôi đến mùa xuân của miền nam.

Nhưng có bao giờ đời tôi có mùa xuân nữa không?

Pa Chin

1932

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>